

ULTREYA

THÁNG 12
2014

PHONG TRÀO CURSILLO - NGÀNH VIỆT NAM
GIÁO PHẬN SAN JOSE, CALIFORNIA



Mừng Chúa Giáng Sinh

PHONG TRÀO

CURSILLO GIÁO PHẬN SAN JOSE - NGÀNH VIỆT NAM

1524 Hemmingway Rd., San Jose, California 95132
E-mail: hieutransj@gmail.com

VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH



CHỦ TỊCH PT
Gioan Trần Hiếu
408-655-5331



LINH HƯỚNG
Lm. Andrew Nguyễn Vũ
408-291-6280



PHÓ CHỦ TỊCH PT
Matthew Phan Hoàng Vương
408-858-2412



THƯ KÝ
Agnès Nguyễn Thị Nguyệt
408-417-0524



TRƯỜNG LÃNH ĐẠO
Giuse Trần Văn Trung
408-504-9481



KHÔI HẬU
Giuse Bùi Quang Hùng
408-314-1391



THỦ QUỸ
Maria Nguyễn Ngọc Dung
408-398-9932



KHÔI TIỀN
Gioan B. Nguyễn Nhật Tiến
408-515-2659



KHÔI BA NGÀY
Giuse Nguyễn Văn Tân
408-425-2696



KHÔI TRUYỀN THÔNG
Phêrô Phạm Huy Dũng
408-623-5211

Ban Biên Tập

- ◆ Maria Nguyễn Thị Bạch Hường
- ◆ Theresa Nguyễn Thị Hồng Mỹ
- ◆ Giuse Nguyễn Ngọc Phan
- ◆ Dominicô Nguyễn Lô

Cách Gửi Bài:

E-mail: banbientap.cursillo@gmail.com
Địa chỉ: 3766 Deedham Drive, San Jose, CA 95148

Mục Lục

Thư Linh Hưởng.....	4
Năm Mới 2015.....	6
Mừng Chúa Giáng Sinh.....	7
Mầu Nhiệm Nhập Thể.....	11
Đêm Giáng Sinh Yên Bình.....	12
Đêm Giáng Sinh Của Người Bảo Dưỡng.....	16
Mầu Nhiệm Giáng Sinh.....	19
Tình Chúa Yêu Con.....	20
Tìm Gặp Chúa.....	25
Ngày Tuyệt Vời Nhất Của Năm.....	26
Lời Chào Mừng Tân Cursillistas Khóa 46 & 47.....	28
Giáng Sinh Đầu Tiên.....	31
Chia Sẻ Chứng Nhân Đại Hội Ultreya Tháng 11.....	32
Chúa Đánh Động Mỗi Người.....	33
Tiếng Gọi Tình Yêu.....	34
Chia Sẻ Tháng 11.....	35
Hội Ký Khóa Cursillo 46.....	36
Người Trợ Tá Thâm Lặng.....	38
Khai Mạc Năm Thánh Hiến tại Rôma.....	40
Các Thánh Tử Đạo Việt Nam.....	42
Call to Serve.....	44
Sống & Yêu Với Giáo Lý Chính Truyền.....	48
Những Món Quà.....	50
Xin Lỗi Cầu Nguyện.....	53
Ngày Lễ Tạ Ơn Ở Hoa Kỳ.....	55
Báo Cáo Tài Chánh.....	57
Mời Viết Bài.....	58





Thư Linh Hưởng Chúc Mừng Giáng Sinh

Kính chào quý anh chị Cursillistas rất quý mến,

Giáng Sinh là một trong những mùa quan trọng và rộn ràng nhất trong năm của người Kitô hữu. Trong mùa Vọng chúng ta đón chờ ngày Chúa đến. Vào ngày Lễ Giáng Sinh, chúng ta vui mừng vì Ngôi Hai Thiên Chúa đã hạ sinh; Ngài là Emmanuel (Thiên Chúa ở cùng chúng ta). Ngài hạ sinh không ngoài một mục đích là để yêu thương, cứu chuộc và ban cho chúng ta sự sống đời đời.

Là người Cursillista, đây là dịp để chúng ta suy niệm về mầu nhiệm Nhập Thể, cũng như chuẩn bị tâm hồn để dọn đường cho Chúa, như lời Tiên Tri Isaia, “Có tiếng hô Trong sa mạc, hãy mở đường cho Đức Chúa, giữa đồng hoang, hãy vạch một con lộ thẳng băng cho Thiên Chúa chúng ta. Mọi thung lũng sẽ được lấp đầy, mọi núi đồi sẽ phải bạt xuống, nơi lồi lõm sẽ hóa thành đồng bằng, chôn gò ghề nên vùng đất phẳng phiu” (Is 40:3-4).

Phúc Âm Thánh Luca tường thuật câu chuyện Đức Giêsu giáng sinh trong bối cảnh lịch sử quan trọng của dân tộc Do Thái: đất nước bị thống trị bởi đế quốc Rôma, thời Hoàng Đế Augútô, và ông Quiriniô làm tổng trấn xứ Xyri. Theo lệnh kiểm tra dân số, ông Giuse cùng với bà Maria trở về nguyên quán của tổ tiên tại Bêlem, một làng nhỏ thuộc miền Giuđa, và khi hai người đang ở đó, thì Đức Kitô ra đời (Lc 2:1-7).



Trong đêm đó, sứ thần Chúa đứng bên các mục đồng, và vinh quang Chúa chiếu tỏa chung quanh, khiến họ kinh khiếp sợ hãi. Sứ thần nói, “Anh em đừng sợ. Nay tôi báo cho anh em một tin mừng trọng đại, cũng là tin mừng cho toàn dân: Hôm nay, một Đấng Cứu Độ đã sinh ra cho anh em trong thành Vua Đavít, Người là Đấng Kitô, là Đức Chúa” (Lc 2:11).

Cùng với Giao Hội hoàn vũ, chúng ta hân hoan vui mừng trước biến cố vĩ đại và không ngừng cảm tạ Đức Chúa Cha đã ban Con Một Ngài cho chúng ta: “Thiên Chúa yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một, để ai tin vào Con của Người thì khỏi phải chết, nhưng được sống muôn đời” (Ga 3:16).

Trong tâm tình đó, tôi chân thành cầu chúc tất cả quý anh chị và thân quyến được tràn đầy niềm vui trong mùa Giáng Sinh, và sang năm mới 2015 được dồi dào phúc lộc và bình an. Tôi cũng đặc biệt nhớ tới và cầu nguyện cho quý anh chị và Phong Trào của chúng ta trong dịp lễ long trọng này. Cũng xin quý anh chị cầu nguyện cho tôi.

Xin Chúa luôn chúc lành,
Lm. Andrew Nguyễn Vũ
Linh Hướng Phong Trào



Năm Mới 2015

***“Vinh danh Thiên Chúa trên trời,
bình an dưới thế cho loài người Chúa thương”
(Lc 2:14).***

Trong niềm hân hoan Ngôi Hai Thiên Chúa giáng sinh và trước thềm năm mới 2015, chân thành kính chúc:

Cha Linh Hướng Phong Trào,
Quý Cha Linh Hướng, quý Thầy, quý Soeurs,
Quý anh chị Cursillistas và thân quyến,

Một Mùa Noel an hòa, thánh đức, Một Năm Mới khang an, hạnh phúc và thịnh vượng.

Chân thành cảm ơn quý cha và quý Cursillistas đã tham gia nhiệt thành các sinh hoạt Phong Trào và dẫn thân tích cực trong các hoạt động môi trường.

Cầu xin Thầy Chí Thánh, trong dáng dấp trẻ thơ, cho chúng ta tâm hồn tươi trẻ, thành tâm ra đi loan báo Tin Mừng, hết lòng phụng sự Chúa và Giáo Hội của Người.

Thân ái,
Thay mặt Văn Phòng Điều Hành,
Gioan Trần Hiếu, CTPT

Mừng Chúa Giáng Sinh

María Nguyễn Thị Bạch Hồng



Ngày xưa còn bé ở Việt Nam, cứ khoảng vài tuần trước Giáng Sinh là gia đình tôi bắt đầu rục rịch chuẩn bị cho ngày lễ Noel. Người “trưởng ban tổ chức” chuyện ăn mừng Giáng Sinh luôn là bố tôi. Đưa con luôn luôn trung thành hăng hái đi phụ giúp là tôi: lon ton theo bố cầm hộp đựng, cẩn thận cầm cây cọ sơn lúc còn bé, vo giấy lúc lớn hơn một tí và chục năm sau đó lại được lên chức “thợ chính” tiếng Mỹ gọi là senior staff - sơn phết tung bưng.

Mỗi năm, Noel đến với tôi khi bố bắt đầu đi mua giấy bao xi măng (ciment). Ngày đó, xi măng ở VN đựng trong bao giấy rất dày màu nâu nâu gân giống như bao shopping bằng giấy của chợ bên Mỹ này. Mỗi bao có khoảng 2-3 lớp giấy. Việt Nam khi ấy chỉ có một hãng ciment duy nhất ở Thủ Đức là hãng xi măng Hà Tiên mà bố tôi nói xi măng của họ “tê như hạch.” Không bao giờ dùng trừ khi Noel - nhưng chỉ mua bao giấy để làm hang đá. Bố tôi là hướng đạo sinh hồi còn trẻ nên việc làm hang đá ông rành sáu

câu và có thể làm ngon lành dù có phải nhắm cả hai mắt lại.

Sau khi có bao giấy, bố tôi cắt đầu cắt đuôi và bắt đầu sơn trên mặt trái giấy màu xanh đậm chen với màu xám giống như màu của đá núi. Khi lớn lên tôi cũng được sơn phụ bố. Nhà đông chị em nhưng không ai ham làm chuyện này vì muốn sơn mau khô thì phải sơn lúc buổi trưa để phơi cho lẹ. Để tránh sơn vung vãi ra đây nhà trên nên tôi luôn ra sân sau ngồi bò lăn bò càng ra sơn hết tờ giấy này đến tờ khác.

Sơn xong, bố tôi phơi đầy sân một buổi nắng cho khô. Trong khi chờ sơn khô thì bố tôi bắt đầu lấy tre ra làm khung trên một mảnh gỗ khoảng 3x2.5 ft. Tôi luôn nóng ruột nên lúc nào cũng chạy ra sân sau để “canh” mây tờ giấy. Lâu lâu tôi lại lấy ngón tay út của mình đập nhẹ vào tờ giấy. Nếu không có sơn bị dính trên tay là tôi khệ nệ kéo lê từng tờ vào nhà ngay.

Sau khi bố xét lại và nếu sơn đã khô thật thì ông cho tôi lấy những tờ giấy này và làm nhãn

neoh thả cửa. Vì khi bố tôi “cột” những tờ giấy vào khung tre thì chúng phải có lớp gập giông như đá, nơi sắc, nơi cùn, nơi nhô lên, nơi lũng xuống. Đây lại là một màn thú vị hết chỗ nói. Tôi hốt hết mấy tờ giấy và tìm một góc ngồi để bắt đầu “làm việc.” Rột rột. Rột rột... Thích ơi là thích vì tôi được quyền hoàn toàn tự do. Trăm phần trăm. Muốn làm sao cũng được hết vì bố tôi nói không có cục đá nào giống nhau cả.

Mục vo giấy này cậu em út của tôi và người chị cách tôi một năm cũng rất mê. Nhưng cả hai thường luôn quay trở nên không có thì giờ quay đi quản lại, “chăm tay” đợi giấy khô như tôi - nên tôi thường là người “đại lý độc quyền” làm chuyện này. Nhưng đôi khi chị em tôi cũng tỉnh mộng sớm và chạy như bay xuống lầu đòi làm. Bởi thế nên khi làm chuyện này là tôi vừa thích thú vừa hồi hộp vì sợ chị hoặc em trai út chạy xuống. Không lẽ chị em xin mà không cho. Mà cho thì cũng buồn tàn thu vì công lao mình làm mồ hôi mồ kê xuất buổi trưa nắng và ngón tay thì tèm lem mực cũng cốt để chỉ được giấy phút vo giấy thân tiên tự do thả cửa này. Bởi thế nên tôi đã cố giữ vững chỗ ngồi của mình bằng cách xếp đám giấy thành một chồng và ngồi chễm chệ lên trên chồng giấy dày cộm. Đố ai rút nổi một tờ được nếu tôi không cho. Sau đó là phải làm “thực mạng” trước khi chị và em tôi thức dậy đòi dành phần. Ôi làm “phụ hộ” ngồi trên đồng giấy dày cộm chỉ trong vài phút sao mà căng thẳng tinh thần quá.

Tôi cố gắng hết sức để giữ yên lặng nhưng luôn luôn năm nào cũng thế - tôi chỉ vo được vài tờ là chị và em tôi đã thức dậy, lò mò xuống và dành phần làm. Những lần “không may” đó thế nào cũng có màn cãi nhau. Nhưng chị tôi lớn hơn tôi đến một tuổi mà lại khôn ngoan hơn tôi đến chục tuổi - còn lại đạt được đại cao đẳng đại đen môn phái VoMom (võ môm) nên cuộc võ môm với chị tôi không bao giờ kéo dài hơn vài giây. Và tôi luôn luôn thua thê thảm nên cuối cùng phải miễn cưỡng cười méo mó, đổi buồn thành vui, nhắc bàn tọa và chia giấy cho chị, cho em. Vì là trẻ con và vì tính mau quên nên chỉ vài ba phút sau là tôi hết giận và thấy ngồi làm việc cùng em và chị cũng vui hơn ngồi một mình trên đồng giấy làm phụ hộ. Thế nên cuối cùng ba chị em tôi luôn ngồi quây quần vo giấy và cười đùa khúc khích. Rột rột. Hi hi. Rột rột...

Sau khi giao lại cho bố đồng giấy nhặn neoh để ông lồng vào khung thì tôi để em trai tôi ở lại phụ bố và hai chị em tôi dắt nhau ra phố gần nhà để sửa soạn cho giai đoạn hai: trang trí hang đá. Đây là màn cũng rất lâm ly mà hai chị em tôi luôn đi với nhau vì mẹ tôi không cho chúng tôi đi một mình. Chúng tôi luôn để dành tiền quà sáng và ăn sáng ở nhà cả tháng trước để “trang trải” cho công việc mua sắm này. Hai chị em tôi đã không xin bố mẹ tiền vì đã muốn “lấy công lấy của” của chính mình ra đón Chúa Hải Đông ra đời cùng gia đình giống như lời bà nội bảo. Mỗi

năm chúng tôi lại chung tiền vào để mua vài thứ. Hồi đó phải mua lại đồ trang trí đều đều mỗi năm vì mẹ tôi luôn quẳng hết hang đá và các đồ trang trí sau giáng sinh. Chỉ có tượng Thánh Gia, bầy lừa là được cuốn giấy báo giữ lại trong hộp và để trên nóc tủ gỗ gụ không lộ của bà nội mà thôi.

Mỗi năm là hai chị em tôi lại lùng cho được hình Thiên Thần nào đẹp nhất, màu mè nhất để vác về canh hang đá của gia đình. Vì không có tiền nhiều nên chúng tôi đã chỉ mua nổi Thiên Thần với giá rẻ nhất: các Thiên Thần mà chỉ có cái đầu và cặp cánh. Không chân không tay. Không mình không mẩy. Thường thì chị em tôi bỏ hết tiền ra thì mua được ít nhất 10-15 Thiên Thần. Những Thiên Thần này chúng tôi đem về dán khắp hang đá. Lúc Chúa sinh ra trong hang đá không biết có bao nhiêu Thiên Thần đèn báo gọi đám mục tử - nhưng hang đá của gia đình tôi luôn có hơn một tiêu đội Thiên Thần la đà trên cao dưới thấp cả ngày lẫn đêm. Người liếc ngang, vị liếc dọc. Coi rất xôm tụ.

Sau khi dán các Thiên Thần ngoài hang và bỏ tượng trong hang thì đèn tiết mục kế tiếp: rải tuyết trên đá. Bố tôi sai chị em tôi xuống bếp lấy hũ bột và mang lên cho ông. Bố tôi vác thang cao, đứng trên và rải bột xuống. Chỗ nào có khe thì bột tụ lại. Chỗ nhiều chỗ ít. Giống như tuyết thật vậy. Sau khi rắc bột thì cấm không ai được bật quạt trần vì có năm anh tôi phẩy phẩy bật quạt lên và gây ra một cuộc bão

tuyết tàn khốc. Bột rơi đầy vung vãi đầy nhà tèm lem trên mọi thứ cho mẹ tôi phải cẩn thận bố tôi “cứ vẽ chuyện” làm bố tôi lại phải cười trừ và bắc thang lên rải bột lại. Rất tội nghiệp bố tôi.

Sau đó là màn cuối cùng: trái rom (mà bây giờ tôi mới thắc mắc là không biết bố tôi kiếm được ở đâu) trong hang xong lấy tượng ảnh ra bày: Chúa Hải Nhi, Đức Mẹ, Thánh Giuse, 3 ông vua và mấy con lừa. Tôi nhớ mình đã luôn để 2 con lừa đứng sát cạnh máng cỏ để chúng thối hơi ẩm từ miệng ra cho Chúa Hải Đồng đỡ lạnh.

Sau khi đã xong hang đá là tối hôm đó bố tôi chở cả nhà đi lên đường Nguyễn Huệ ăn kem và mua cây Noel hay còn gọi là cây sapin, cây thông. Nói đến đây tôi mới nhớ là vào mùa Giáng Sinh khi đó, phố xá rất nhộn nhịp với những quầy bán thiệp giáng sinh, ảnh tượng và hình - Chúa Hải Nhi, Thánh Gia, ba ông vua và một chợ trời bán cây thông... Ngày xưa đó, Mùa Giáng Sinh đã chỉ là những ngày cho Thiên Chúa chứ không có vụ Christmas shopping khủng khiếp và hàng tiệm bán Christmas decoration âm ỉ đến chóng mặt như ngày nay.

Hồi thấy bố làm hang đá, tôi cứ mừng tượng ra một núi đá trên cao có một cái lỗ sâu thụt vào thành hang động và Chúa Giêsu đã được sanh ra trong một hang đá nằm trên núi cao như thế. Mùa xuân vừa rồi tôi có dịp đi Bethlehem và đến được tận nơi hang đá Chúa sinh ra. Trái với tôi

ngôi - Hang đá nơi Chúa sinh ra không nằm trên cao nhưng nằm sâu dưới đất. Và khi ra đến nơi Thiên Thần báo tin mừng cho các mục tử tại Field of Sheperds (một chốn mà cha Tước đã cho một cái tên thật thân tiên “Cánh Đồng Thiên Thần”) thì tôi đã được chui vào một hang đá. Có lẽ những hang đá như thế cũng lắm ngòm đầy tràn dưới lòng đất của Bethlehem.

Khi đứng trong hang, tôi thấy sao mình quá bé nhỏ, insignificant. Khi đứng ở nơi nghèo hèn mà Đấng Từ Trời đã hạ mình xuống để ngự trong đó, tôi đã cố tưởng tượng ra cảnh Đức Bà khi vừa hạ sinh Con Trẻ trong hang đau đớn và một giọt nước cũng không có. Trời mùa đông Do Thái lạnh giá mà Ngôi Hai đã chỉ có vài miếng vải để quấn lại. Làm sao mà đủ ấm? Ngài đã thực sự ra đời như một kẻ homeless - phải náu thân trong một cái hang tồi tàn dành cho súc vật. Tôi đã suy nghĩ nhiều lần về lý do tại sao Son of God lại bằng lòng chấp nhận cho mình một bắt đầu cơ cực như thế? Nghĩ tới nghĩ lui thì tôi tự kết luận một mình là Người đã đến trong khung cảnh nghèo hèn nhất để chứng tỏ cho thế gian thấy tình yêu sáng chói của Thiên Chúa dành cho loài người: sâu đậm và lai láng. Cơ cực cỡ nào Ngài cũng đến.

Người chẳng những đã “liều mình chịu đóng đinh chịu chết” (Kinh Cầu Chịu Nạn); mà sự liều mình của Con Thiên Chúa đã bắt đầu từ khi vào đời. Ngài đã

liều mình xuống thế bằng bất cứ cách nào. Và Ngài đã bằng lòng chấp nhận bắt đầu cuộc sống thế gian trong một chuồng nuôi thú vật nghèo hèn - hôi hám và lạnh lẽo. Tất cả cũng là để cho thế giới biết Ngài thương loài người đến cỡ nào. Cũng giống như những cuộc hành trình dài đằng, nguy hiểm, sợ hãi, và thăm thẳm của các bà vợ chung thủy đi thăm nuôi chồng trong trại tù cộng sản. Đường càng xa, đau đớn, nhục nhã bao nhiêu cũng chấp. Khổ cực càng nhiều thì các bà càng được chứng tỏ tình yêu nồng thắm sâu đậm cho người chồng.

Và thế, khi đứng dưới lòng đất thấp tôi đã hiểu được tại sao Con Thiên Chúa đã chẳng màng sinh ra tại chốn nghèo hèn tẻ nhạt hết cỡ: sự nghèo hèn đó đã là một thông điệp yêu thương cho thế gian. Ta yêu thương các con. Ta bằng lòng chấp nhận tất cả để đến cùng các con. Ta đến với bất cứ giá nào.

Và đó đã là ý nghĩa của mùa Giáng Sinh cho tôi. Những ngày thần tiên khi còn thơ. Và thêm một nguồn mạch yêu thương mới cho Thượng Đế đổ đầy tràn trong tôi khi nhận thấy được thêm một chứng tích nữa của tình yêu Thiên Chúa dành cho tôi, cho loài người. Và đây cũng là vài hàng trong đêm lạnh California gửi đến các anh chị thông điệp Giáng Sinh tôi đã nhận thấy. “Vinh danh Thiên Chúa trên các tầng trời, và bình an dưới thế cho người thiện tâm.” Merry Christmas to us all!!!

MẦU NHIỆM NHẬP THỂ

*Ý Chúa Mầu Nhiệm luôn hiển vinh
Ngôi Hai Nhập Thể Ôn Thánh Linh
Thực hiện từ Cựu đến Tân Ước
Quê Hương Đất Thánh Chúa hạ sinh.*

*Naza (reth) Đức Mẹ được Truyền tin
Cưu mang Đấng Cứu Thế thần linh
Isa (ve) mừng Mẹ muôn Ôn Phước
Belem Chúa Hài Nhi giáng sinh.*

*Hơn hai ngàn năm Chúa xuống trần
Dem Ôn Cứu độ cho toàn dân
Trời Đất từ đó được nối kết
Hương nguồn Ôn Chúa sống muôn phần.*

*Giăng vòng tay rộng giữa tha nhân
Sẻ chia an ủi người thanh bần
Tương trợ nhân loại sống Hạnh Phúc
Tới cả Trời cao các Phạm Thần.*

*Hào quang chói lọi sáng lung linh
Dem Tin Mừng đến mọi chúng sinh
Du dương ca nhạc mừng Hài Nhi Chúa
Chúc phúc muôn dân hưởng Thái Bình.*

*Đừng mê đắm với cánh phù vân
Hãy lắng tâm hồn khúc nhạc thần:
"Vinh Danh Chúa Cả" trong Trời Đất
"Bình An dưới thế" khắp muôn dân.*

*Cám tạ Thánh Giuse-Mẹ Maria
Lãnh vâng Thánh Ý của Chúa Cha
Cưu mang Nhi Chúa đầy Ôn Phước
Dem nguồn Hạnh Phúc sống An Hòa.*

Lm. Nguyễn Đình Đệ



**Đêm
Giáng
Sinh
Yên
Bình**

*AGNES THÁI THU HÀ
Tháng 10, 2014*

Hằng năm khi trời Cali bắt đầu sang đông lạnh lẽo khắp nơi, khi trên chóp núi cao tuyết đông bạc trắng xoá, khi những điểm tuyết của mùa tuyết phủ nhẹ trên ngọn cây xanh - luôn tạo cho Cali vẻ đẹp lạ thường. Đứng bên song cửa sổ, tôi nhìn sang các nhà bên cạnh lấp lánh ánh đèn màu được kết tủa thành những cảnh thần tiên của mùa đông.

Mùa Giáng Sinh đến ai cũng vui mừng hơn hờ đón mừng Chúa Cứu Thế giáng trần. Những hang đá được chưng bày thật dễ thương với Thánh Cả Giuse, Chúa Hải Đồng và Mẹ Maria đầy ơn phước; vây quanh hang đá là những chú cừu non đang ngoan hiền ủ ấm mình thánh Chúa. Bên ngoài một đám cỏ có vài chú nai kết đèn rực rỡ đang đi lại, ngoãm nhánh cỏ non. Tất cả đều sinh động hài hòa trong tiếng nhạc “Đêm đông lạnh lẽo chúa sinh ra đời...” vang lên nhẹ nhàng.

Nhìn cảnh vật bên ngoài, tôi lại nhớ đến anh, và ước ao chồng tôi sẽ trở về cùng gia đình như mùa Giáng Sinh ở quê nhà yêu dấu. Tất cả đã qua đi, tưởng như rồi sẽ chìm trong quên lãng nhưng trong tim tôi vẫn còn nỗi đau thương khi nghĩ về cuộc chiến kéo dài mấy chục năm đã cướp đi bao sinh mạng của những chiến sĩ oai hùng xả thân ngoài chiến tuyến để bảo vệ quê hương Việt Nam yêu dấu. Họ là những anh hùng năm gai nếm mật coi cái chết như lông hồng, hy sinh mạng sống để đem yên bình cho quê hương tổ quốc. Cái chết có thể đến với họ trong gang tấc giữa chiến trận ngày đêm ác liệt bùng

nổ trên mọi chiến địa. Họ chiến đấu để cho người dân thị thành ăn mừng lễ Giáng Sinh trong an hòa vui vẻ.

Thời gian đó tôi cũng còn quá trẻ để không hiểu hết được nỗi đau khổ của chiến tranh. Nên mặc dù là vợ của lính - khi anh đang oai hùng, hiên ngang bên các chiến hữu chiến đấu với kẻ thù trên bầu trời đất Việt - tôi vẫn luôn lo sợ, hồi hộp trong từng đêm khi nhìn hỏa châu chiếu sáng khắp bầu trời. Khi nghe tiếng súng nổ từ vài nơi vọng lại, tôi vẫn còn thi vị hóa chiến tranh qua các bài ca về lính. Tôi chưa thật sự nghĩ ra chiến tranh là sự tàn phá khốc liệt như thế nào trên từng tấc đất Việt Nam yêu quý mình đang ở. Tôi được hạnh phúc khi đến thăm anh giữa chiến đấu, ở vài trại gia binh.

Đêm Giáng Sinh nào anh cũng được trở về an lành bên gia đình. Tôi quên đi bên anh là sự hãi hùng của các đồng đội không về lại trong các buổi hành quân. Tôi nghĩ lại mình thật ích kỷ, nông cạn, thiếu sự cầu nguyện cho mọi người bên cạnh - giống như tâm trạng của người vợ lính trẻ bị ru ngủ trong những bài ca lãng mạn về tình yêu của lính. Những khúc hát chìm trong nước mắt của những bà mẹ già mất con, vợ mất chồng. Những bài ca làm cho người lính trẻ quên tất cả hiểm nguy để đấu tranh vì sự sống còn của đất nước... Tâm tư tôi thực sự chỉ dừng lại khi chiến tranh kết thúc vào tháng Tư đen của năm 1975 khi đồng minh bỏ rơi Việt Nam, Cộng sản ồ ạt vào xâm chiếm đất nước gây đau

thương tang tóc cho từng gia đình. Những chiến đội dần dần bỏ súng trong uất hận đau buồn. Những cuộc di tản trải dài trên mọi nơi ở miền Nam nước Việt. Người đi, kẻ ở, những cánh chết chóc xương trắng phơi thây, máu đỏ chan hòa, nhà cửa nát tan, ruộng vườn bị phá vỡ...

Những người may mắn hơn đã được thoát khỏi hoàn cảnh đau thương của tổ quốc, tìm đến vùng trời tự do. Còn lại những sĩ quan, công chức bị đi tù trên những nơi núi rừng hiểm trở, gia đình ở nhà vất vả, khó khăn và bị biến thành nạn nhân sau cuộc chiến tàn khốc, bị thương không sao kể hết được. Lúc chồng tôi cũng ở trong số người bị tù đày như vậy đã khiến tôi căm thù chiến tranh như thế nào. Lúc đó, tôi chỉ còn biết bám víu vào Thiên Chúa để cầu xin cho anh được khỏe mạnh, mau chóng được trở về.

Những lúc được thăm anh, chúng tôi đều nhắc nhở rằng cầu nguyện cho nhau. Sau những lần thăm nuôi xa xôi và tốn kém đây, về nhà mấy mẹ con tôi chẳng còn gì cả để ăn. Tôi lại chạy ngược chạy xuôi buôn bán thêm tìm miếng ăn cho các con ở nhà chờ mẹ về. Có những hôm trời Sài Gòn mưa ướt đẫm, khi tôi chỉ khoác trên người tấm ni lon mỏng, đập xe đập dưới làn mưa, lạnh cóng run rẩy, tôi nghĩ đến Chúa, đọc kinh "Lạy Cha" và bỗng nhiên được ấm áp lại trên đường đi về. Sự mâu nhiệm của Thiên Chúa đến với tôi, ban cho tôi bao niềm an ủi, đức tin để dần thân cùng Ngài trong cõi đời đầy âu lo này. Có lắm lúc tôi khóc âm

thâm khi thấy mình quá đơn độc, mệt mỏi. Nhưng nghĩ đến trách nhiệm của người vợ, người mẹ mà gia đình đang sống còn trong sự cố gắng, hy sinh của mình, tôi lại bùng lên sự hy vọng. Những ý tưởng chán nản, buồn phiền đã thoát bay trong tiếng cười vui chan hoà của các con chúng tôi.

Trái tim diệu hiền, trong đầy ơn phúc lại tỏa sáng trong tôi mỗi Giáng Sinh khi tôi nhìn hình ảnh Chúa Hải Nhi trong máng cỏ đơn nghèo. Điều gì đó thật thanh sạch, khiêm nhu và thánh thiện. Chúa Hải Đồng đến trong cung lòng Thánh Mẫu, trong hôn nhân thanh khiết của Thánh Giuse và Mẹ Maria để cứu rỗi nhân sinh. Ý thức được những ân đức đó tôi đã miệt mài sống trong dòng thời gian đầy thử thách, gian lao của tình nghĩa vợ chồng trong sáu năm dài đợi chờ. Tôi còn nhớ vào mùa Giáng Sinh năm 1980, sau khi đi lễ về, trời đã chập tối, thì thấy các con tôi đang reo hò khi ánh đèn màu lấp lánh trên cây noel được chung bày thật đơn sơ, bên các gói quà nhỏ. Tôi ngồi im lặng nhìn cảnh các con trong sáu mùa Giáng Sinh không có bố bên cạnh. Tôi gục đầu xuống bàn khóc tức tưởi. Vài giờong nhạc Giáng Sinh vọng lại, tim tôi nhói đau thêm vì cảm xúc quá yếu mềm. Nhìn thấy mẹ buồn, các con tôi ngừng chơi, đến ôm tôi vuốt ve, an ủi – tâm tư các cháu còn quá nhỏ để có thể hiểu được những nỗi đau chồng chất trong tôi như thế nào. Tôi ngẩng đầu lên mỉm cười trong nước mắt với các con và vỗ về lại chúng. Trong đau buồn tôi quên đi bên tôi còn có

Chúa, có các con tôi là niềm trông cậy thiêng liêng nhất, có thể đưa tôi vào sự an bình, vui vẻ.

Giờong kinh tối ở gian nhà bên cạnh vọng lại như nhắc nhở tôi trở về với thực tại – tôi thương yêu ôm các con vào lòng rồi bảo chúng hãy chờ tôi mang thức ăn tối đến bàn ăn. Trong khi tôi đang loay hoay hâm nóng thức ăn, chợt Bảo con lớn của tôi reo lên “Mẹ ơi ba về kìa.” Hai đứa chạy ùa ra ôm ba, đứa bá cổ đứa nắm tay. Tôi thả vội muống dưa chạy ra – ôi anh đã về thật rồi. Nước mắt tôi trườn chảy – tôi chạy lại ôm anh - vợ chồng chúng tôi đều khóc, rồi cười, cảm động vô cùng. Anh cho biết được thả về thật bất ngờ. Nhìn anh đội trên đầu chiếc nón cũ, khoác chiếc áo chemise xám nhạt, quần vải thô đen, đôi guốc gỗ và cái túi xách nát màu, tôi thấy thương anh quá. Nhưng rồi tôi thâm cảm ơn Thiên Chúa nhiệm mầu đã cho anh an bình trở về bên gia đình, còn biết bao gia đình vẫn còn đợi chờ, mắt mắt... Tôi vui mừng giúp anh tìm lại áo quần tuơng tất tôi để sẵn mãi để chờ đợi ngày hôm nay anh được mặc lại, được tự do, êm ái trong vòng tay yêu thương ấp ủ của vợ, con, cùng anh an vui đoàn tụ.

Bữa ăn tối đêm Giáng Sinh năm ấy thật hạnh phúc, nồng nàn nguồn ơn Chúa. Nhìn anh ăn uống, ngồi trên chiếc ghế của sự chờ đợi quá lâu dành cho anh, mà tôi tưởng như mình đang sống trong giấc mơ. Bên máng cỏ bấy giờ tôi thấy Chúa Hải Đồng đang cười vui, như âu yếm cùng hạnh phúc của chúng tôi mà Ngài vừa đem đến trong muôn hồng ân,

trong đêm cực thánh này.

Đêm Giáng Sinh yên bình đã đi qua 34 năm thật lặng lẽ trong những ngày còn lại trong đời mình. Bây giờ chúng tôi đã thật sự mất nhau, khi cơn bạo bệnh ở quê nhà đã mang anh đi mãi mãi. Nên cứ mỗi lần mùa Giáng Sinh đến, ở giờ khắc đó tôi lại nhớ đến kỷ niệm thương yêu đã đi qua trong đời mình. Tôi lại sống lại trong từng nỗi nhớ thương đọng đầy trong tâm tư mình.

Tôi nghĩ có lẽ cũng như tôi, những người vợ góa, những đứa con mất cha, mất mẹ, những bà mẹ mất con... ở khắp nơi trên quê hương Việt Nam sau trận chiến đều mang tâm tình như tôi. Nhớ đến quê nhà, nhớ đến những nạn nhân trong chiến cuộc đều không khỏi ngậm ngùi thương tiếc và cầu xin cho đất mẹ an bình trong ơn Chúa.

Chúng ta đang được sống ở đây, đất Mỹ với muôn vẻ đẹp của mùa Giáng Sinh an bình. Tâm hồn mọi người được thanh thần, an vui, không còn lo sợ thảm họa của chiến tranh, hận thù, đói khổ. Chúng ta cùng cảm tạ Đấng Cứu Thế đã xuống trần để ban ơn thánh hoá cho mọi người, cho những người con mắt nước được sống trong niềm an vui, hỷ lạc. Chúng ta cũng cầu xin cho nhân loại khắp nơi trên thế giới cũng được vui hưởng như chúng ta - những gia đình vui vẻ sống bên nhau, không chia xa nhau với bất kỳ lý do ân khuất nào. Tình vợ chồng mãi mãi đẹp đẽ, thánh thiện như tình yêu vĩnh cửu của Thánh Cả Giuse, với Mẹ Maria tràn đầy ơn phúc.



ĐÊM GIÁNG SINH CỦA NGƯỜI BẢO DƯỠNG

“Một đêm Giáng Sinh tôi không thể quên được!” Bà Helen, với một giọng hóm hờ, nói với tôi. Đã lâu tôi không gặp bà, một người bảo dưỡng nhận nuôi một số em Việt Nam trong chương trình An Sinh Trẻ Em.

Tôi hỏi bà:

- Chuyện gì vậy?
- Anh còn nhớ bé Thúy không?
- Nhớ chứ. Tôi giữ hồ sơ của nó. Nó bây giờ chắc cũng ngoài 20 tuổi rồi!
- Anh muốn nghe chuyện của nó không? Tôi bây giờ đã làm bà ngoại, cũng vì nó!
- Bà kể tôi nghe đi, tôi giục bà.

Bà Helen kể:

- Vào đêm Giáng Sinh đầu thiên niên kỷ, tôi đang buồn rầu vì cô em gái ở Illinois điện thoại cho hay, nó phải hủy chuyến qua thăm vì bão tuyết, thì tôi nhận được cú điện thoại của bé Thúy.

Thúy là một cô gái mồ côi mẹ, bị bố ngược đãi, nên toà Thiếu Nhi phán quyết trở thành “Đứa con trực thuộc toà án” và được tôi sắp xếp vào ở trong nhà bảo dưỡng của bà Helen. Lúc tiếp xúc lần đầu, bà đã hỏi tôi rất nhiều về nó. Là một phụ nữ Mỹ độc thân, làm kỹ sư cho hãng Lockheed, bà thỉnh thoảng phải tham dự các cuộc huấn luyện quân sự vì bà là một trung tá trong Lực Lượng Phòng Vệ. Nhưng bà cũng muốn làm phúc, nuôi dưỡng

Gioan Trần Hiếu

các em gặp hoàn cảnh bất hạnh.

Tôi thắc mắc:

– Ủa, nó vẫn ở với bà chứ? Tại sao nó lại gọi?

Bà tiếp tục kể:

– Không, lúc đó nó đã bỏ nhà đi hoang. Tôi nhớ nó da diết, và khi tôi cảm thấy cô đơn như trong đêm Noel đó, thì nó gọi.

– Nó nói: Má có thể cho con ghé thăm nhà không?

– Tôi mừng hết lớn, nói ngay: Con về đi. Con ở đâu để má đi đón?

– Thế rồi điện thoại đột ngột cúp. Tôi hụt hững, tâm trí hoang mang lo lắng vô cùng. Mở cửa nhìn ra đường, tôi thấy bầu trời trong, nhưng một luồng gió lạnh chợt thổi vào, tôi cảm thấy rùng mình. Đóng cửa lại, tôi bắt đầu cầu nguyện. Tôi cầu xin làm sao cho nó được an toàn.

– Anh biết không, tôi chưa bao giờ cầu nguyện sốt sắng đến thế. Có lẽ vì đó là đêm Chúa Giáng Sinh, nhưng tôi biết tâm trí lúc đó tôi đều nghĩ về bé Thúy. Tự nhiên, tôi bật khóc ngon lành.

– Tôi nhớ khi anh dẫn nó đến nhà tôi, nó vui vẻ hồn nhiên. Con bé thật dễ thương, người trắng trẻo, khuôn mặt đẹp hiền từ. Tôi thương nó ngay khi mới gặp. Rồi như anh biết đó, tôi coi nó như con, sau ba năm thì tôi trở thành người giám hộ cho nó, rồi anh đóng hồ sơ.

– Nó thật là một đứa thông minh, điểm học lúc nào cũng A. Tôi thật hãnh diện vì nó. Mỗi lần đến trường gặp thầy giáo, hoặc nói chuyện với bạn bè, tôi luôn tự hào mình đã góp công nuôi dưỡng nó.

– Thế nhưng, từ khi lên 15 tuổi nó bắt đầu học kém đi. Tôi thấy nó thường hỏi tôi về tin tức hằng ngày trên báo, lúc đầu tôi không để ý nhưng sau đó thì tôi biết, là nó theo dõi phiên tòa người ta xử bố nó.

– Bố nó bị bắt trong một vụ trộm có đánh người. Trong mấy năm trời chẳng bao giờ ông đi thăm con. Tôi hỏi nó có muốn thăm bố không thì nó gạt đi. Lâu ngày nó cũng chẳng buồn nhắc đến ông nữa.

– Tôi cũng hiểu, ông đã đối xử tệ với nó. Nhưng mà thôi, chuyện đó anh biết rồi.

– Bố nó bị kết án chung thân, giam tù lớn ở nơi xa.

– Cũng khoảng thời gian đó, bé Thúy hay giờ chúng, cãi lại tôi gần như bất cứ điều gì. Tôi tôn trọng sự tư riêng của nó nên cũng không nói chuyện nhiều với nó.

– Thế rồi một hôm nó bỏ nhà đi.

– Tôi đi tìm. Gọi cảnh sát. Tôi cũng gọi cả anh nữa đó. Nhưng mấy hôm sau nó về. Anh có nhắc tôi nên cho nó đi gặp người cố vấn tâm lý để nhờ họ khuyến giải.

– Nó ở nhà được vài tháng, rồi lại bỏ nhà đi. Mỗi lần vài ba ngày.

Sau đó thì đi hẳn. Lúc đó nó mới ngoài 16 tuổi.

- Tôi nghe vài đứa bạn của nó nói, nó đã đi xa, ở đâu dưới Los Angeles. Nhưng làm sao mà tìm đây?
- Thế rồi tự nhiên nó gọi tôi vào đêm Noel, đêm Noel...
- Một cú gọi, nói được vài câu thì cúp.
- Tôi chờ nó gọi lại. Nhưng nó không gọi lại.
- Đáng lẽ tôi đi dự lễ nửa đêm, rồi ghé nhà người bạn ăn tối, nhưng tôi hủy tất cả. Tôi đi làm đồ ăn tối, đủ cho hai người ăn, bật đèn sáng tất cả các phòng, rồi ở nhà chờ, lẽ nó có gọi lại...
- Gần đến nửa đêm, có tiếng bấm chuông gọi cửa...
- Ôi trời ơi, nó về, nó về.
- Nó mang một áo khoác rộng, trùm kín cả đầu. Tôi sung sướng bước đến định ôm choàng nó mà hôn thì nó đẩy tôi ra. Nó không cho tôi ôm. Tôi tôn trọng ý nó, miệng lắp bắp mời nó ngồi vào bàn ăn.
- Tôi nói: Con ăn đi, đi nghỉ rồi mình nói chuyện sau.
- Nó ăn ngấu nghiến, uống một ly sữa lớn, nhưng chẳng nói gì.
- Một lúc sau, khuôn mặt nó tái nhợt, rồi ôm bụng la, 'Đau, đau quá...
- Tôi hỏi, có sao không? Đi bác sĩ nha? Rồi tôi ôm lấy nó.
- Đặt bàn tay tôi lên tay nó đang

để ở trên bụng, tôi biết là nó có thai. Có thể nó đang đau đẻ. Tôi bắt đầu hoảng. Nó tiếp tục rên la.

- Tôi gọi 911, xin cấp cứu.
- Khi xe cứu thương đến thì bụng nước đã vỡ ra, loang lổ cả sàn nhà. Người ta phải đỡ đẻ ngay nơi phòng ăn của nhà tôi.
- Trời ơi, một bé trai, khá khinh vô cùng. Rồi họ đem cả hai mẹ con vào nhà thương.

Bà Helen chỉ tay về đứa bé trước mặt tôi và nói:

- Đó, cậu bé đó là con của nó.

Tôi nhìn đứa bé, thật khá khinh, dễ thương. Tôi nói:

- Thế bà trở thành bà ngoại rồi. Còn Thúy bây giờ nó làm gì?

Bà nói:

- Anh không tin được. Từ khi có con, nó thay đổi hoàn toàn. Nó ghi danh vào college rồi chuyển lên university. Năm vừa rồi nó tốt nghiệp cử nhân tại San Jose State, và đang tiếp tục học chương trình cao học.

Tôi hỏi:

- Nó học về ngành gì?

Bà đáp:

- Anh thử đoán coi... Nó học về Social Work, Công Tác Xã Hội. Nó muốn trở thành một chuyên viên tâm lý xã hội.

Mầu Nhiệm Giáng Sinh

*Ngày xưa đó khi Ngôi Lời Nhập Thể
Chọn phận người chọn cha mẹ quê mùa
Chọn gia đình không cao sang bề thế
Chọn nơi sinh là hang đá đơn sơ*

*Rồi Ngài chọn những người thật hèn kém
Làm môn sinh theo gót bước chân Ngài
Chọn chén đắng chọn đường dài thập giá
Chọn chết khô khi nắng ngả lưng đời*

*Con thì chọn lối đi nào sung sướng
Chọn thanh danh chọn quan tướng cao sang
Chọn thuận lợi chọn an nhàn vững chắc
Chọn thành công rực rỡ với vinh quang*

*Con chọn trôi lên, Ngài chọn chìm xuống
Con chọn kiêu căng, Ngài chọn khiêm nhường
Con chọn nổi danh, Ngài chọn bình thường
Con chọn căm thù, Ngài chọn thứ tha*

*Sao con chọn những điều Ngài không chọn?
Có phải vì con muốn thoát vượt xa?
Tình trạng con, không chấp nhận chính con
Và muốn sống hơn những gì con có*

*Xin Chúa giúp con biết chọn như Chúa
Sống như Ngài trong mầu nhiệm Giáng Sinh
Hoàn thành đời con trong cuộc đời của Chúa
Chúa chính là no thỏa của đời con*

Anton Đađua Nguyễn Trúc



TÌNH CHÚA YÊU CON

Elizabeth Luru
Livermore 7/10/2014

Cứ độ vài ba tháng, tôi lại xuống miền Nam Cali để thăm con cháu và các anh chị tôi. Nhà con trai tôi ở gần nhà thờ, đi bộ chưa tới mười phút. Đó cũng là một lý do để tôi thích về đây.

Mỗi sáng, sau Thánh Lễ, tôi thường ở lại châu Thánh Thể. Vì là ngày làm việc, nên mọi người lễ xong lần lượt ra về, chỉ còn mười, mười lăm người ở lại cầu nguyện riêng. Tôi thường quỳ ở những hàng ghế đầu, gần Bàn Thánh để được gần Chúa hơn.

Hôm ấy như thường lệ, sau giờ châu tôi ra về. khi ngang qua hàng ghế cuối, tôi thấy một bà khoảng

trên bảy mươi tuổi, đang quỳ gục đầu trên đôi cánh tay dựa vào thành ghế. Một cái cell phone rơi bên cạnh bà, gần lối đi. Tôi cúi xuống nhặt lên và nhẹ tay vỗ vai bà. Bà ngơ ngác nhìn tôi với đôi mắt đỏ như đang khóc. Sự tình bà nói nhỏ: “Cám ơn.”

Tôi hỏi:

– Bà có mệt không? Tôi có thể giúp gì cho bà?

Bà không trả lời, lấy phone trên tay tôi lập lại:

– Cám ơn bà nhiều. Tôi vô ý để rơi.

– Sợ bà xúc động, tôi không muốn hỏi gì thêm. Tôi chào bà để về:

– Xin Chúa ban bình an và sức khỏe cho bà.

Ngày nào đi lễ sáng, tôi cũng thấy bà quỳ ở ghế cuối đó. Bà thường ngược mắt chào khi thấy tôi, có lúc hỏi thăm vài câu.

Hơn một tuần lễ sau, cũng như những ngày qua, chúng tôi chào nhau và dừng đôi chút hỏi thăm sức khỏe. Bà nhìn tôi như muốn níu kéo ở lại với bà. Khi mở cửa lớn để ra về, tôi quay nhìn lui, thì đã thấy bà đứng sau lưng. Bà hỏi tôi:

– Hôm nay chị có rảnh không?

– Tôi cười gật đầu:

– Tôi ở xa về thăm con, cũng rảnh rang nên sáng nào cũng đi lễ và sau lễ, tôi đi bộ quanh đây cho khỏe.

Bà liền tiếp:

– Vậy mình ra tượng đài Đức Mẹ cầu nguyện.

– Tôi theo bà, vừa đọc xong chục kinh, bà ngồi xuống băng đá gần đó và nói lớn: Ngồi nghỉ vài phút đi chị.

Thấy bà đang buồn, muốn nói chuyện cho vui, tôi ở lại với bà cũng tốt thôi.

Tôi ngạc nhiên vì bà có mang cái túi để sách kinh, mà luôn thấy cái cell phone được nắm chặt trong lòng tay nhỏ bé của bà. Tôi nói:

– Sao chị không bỏ cái phone trong túi, mà cầm nơi tay, để quên sẽ bị rơi và hư mất.

– Như được dịp bà kể lễ:

– Tôi phải cầm phone luôn cả tuần nay để bắt máy cho kịp nghe, chứ bỏ trong xách, khi điện thoại reng, mình già rồi chậm chạp, lấy được phone ra thì bị cúp mất rồi, không nói chuyện được với nó.

Tôi cười:

– Chị cẩn thận quá. Có chuyện cần thì họ sẽ gọi lại.

– Không được, thằng con trai tôi nó ở xa, không biết nó ở đâu? Lâu lắm rồi không có tin tức, tuần trước nó gọi, tôi bận không kịp bắt máy nó có để lại lời nhắn là gọi lại. Tôi mừng quá mà phải đợi cả hơn tuần nay. Tôi nóng lòng quá, mong chờ tin nó từng ngày.

– Thấy tôi lắng nghe, bà bắt đầu câu chuyện:

– Tôi có hai đứa con trai, gia đình qua Mỹ khi hai cháu đã được mười lăm, mười sáu tuổi. Hai cháu ngoan, biết lo học. anh em dẫn dắt nhau, thương yêu nhau. Sáu, bảy năm sau hai cháu tốt nghiệp đại học cả. Thằng em may mắn có việc làm tốt, thằng anh thì hơi lận đận từ công ăn việc làm cho đến việc gia đình. Sau khi các cháu có gia đình riêng, vì bận rộn việc làm, việc nhà nên anh em ít liên lạc và gần gũi nhau như trước, thỉnh thoảng cũng có vài lần to tiếng, giận hờn. Bặt một thời

gian ngắn, tôi được biết gia đình thằng anh đi làm ở tiểu bang khác. Từ đó cắt đứt liên lạc với mọi người.

Bà than thở:

– Trong tám năm xa cách, nó không gọi về nhà, không cho ai biết chỗ ăn ở. Tôi lo lắng tìm hỏi bạn bè nó, chẳng có tin gì. Tôi đau buồn nhớ thương con cháu. Không quên được mà ngày càng nhớ thêm. Tôi ngày cứ lo nghĩ đủ mọi chuyện lớn nhỏ, không biết cuộc sống nó thế nào? Khi đau yếu bệnh hoạn, lúc ngặt nghèo biết nhờ ai?

Tôi an ủi:

– Ở Mỹ không có ai chết đói đâu. Chính phủ có chương trình lo về y tế, giáo dục cho người dân. Cháu lại có học thì chị lo làm gì?

Bà thở dài:

– Tôi đau lòng nhất là những ngày lễ lớn, như lễ Giáng Sinh, ngày Thanks Giving. Gia đình họp mặt nhau đông đủ mà vắng bóng gia đình nó. Tôi vui sao được khi mình không biết giờ phút hạnh phúc này nó cô đơn, lạc lõng ở đâu? Mình là người Công Giáo không những lo mặt vật chất mà phải lo phần hồn nhiều hơn. Vợ chồng con cái còn giữ đạo không? Và cuộc sống đạo đức ra sao? Xã hội bây giờ phức tạp lắm, có lắm tội ác, bao nhiêu cám dỗ dễ bị lôi cuốn. Không có người thân bên cạnh để nhắc nhở khuyên bảo thì nguy hiểm biết bao.

– Thấy bà lo âu, buồn nản, tôi chợt nhớ cách đây bốn năm, vào buổi chiều khóa Linh Thao, các anh chị họp mặt để chia sẻ ơn Chúa và chào từ giã nhau. Một chị trong nhóm đứng lên xin lời cầu nguyện cho gia đình chị vì sáng mai chị phải xuống miền Nam họp mặt gia đình đón ông anh từ bỏ gia đình ra đi đã hai mươi năm rồi. Nay chị hồi hộp lo lắng về cuộc gặp lại sau hai mươi năm xa cách.

– Nhớ chuyện này nên tôi an ủi chị:

– Chị thành tâm cầu nguyện, đặt niềm tin vào tình yêu Chúa. Chúa sẽ nhận lời chị vì Chúa không bao giờ để mình chịu đau khổ quá sức mình. Biết đâu tuần trước con trai chị gọi để chuẩn bị ngày trở về với gia đình chị đó.

– Đó là nguyện vọng duy nhất của đời tôi. Tôi chỉ mong cháu trở về dù có đau yếu, khó nghèo hay tội lỗi, tôi cũng vui vẻ và đón nhận.

Trên đường về nhà, tôi miên man nghĩ đến những nỗi niềm âu lo buồn khổ và những niềm vui hạnh phúc của các bà mẹ yêu thương con cái mình.

Tôi có chị bạn thân cũng vì tình mẹ yêu con mà quên mình, sống cho con. Mẹ con chị được qua Mỹ lúc chị cũng đã có tuổi. Nơi xứ lạ quê người, tiền bạc không có, chữ nghĩa cũng không rành lắm, nên mẹ con phải kiếm tiền bằng sức lao động chân tay của mình. Thời gian trôi qua, con

đến tuổi lập gia đình, có con cái. Tiền chi tiêu tăng mà lương bổng vẫn thế. Tuy đã lớn tuổi, chị vẫn phải đi làm vất vả, dẹp bỏ mọi sở thích riêng, hy sinh tất cả để phụ cho con cháu.

Có lần gặp chị tôi hỏi:

– Đi làm có mệt không?

Chị cười bảo:

– Có chứ. Già rồi mà, phải cố gắng thôi, nhưng bù lại cũng có niềm vui khi được thấy con cháu khỏe mạnh, vui đùa là quên mệt. Nhất là ngày Chúa Nhật, dù có bận rộn, cũng thu xếp để mẹ con, bà cháu cùng đi dự Thánh Lễ. Con cháu giữ đạo tốt là niềm an ủi, hạnh phúc của mình, chỉ tạ ơn Chúa cho hằng ngày dùng đủ.

Tôi là người mẹ như bao bà mẹ khác cũng có vui, có buồn, hạnh phúc, lo lắng cho con cái mình, nên tôi rất thông cảm cái tâm trạng của người mẹ đau khổ đang mong chờ ngày con trở về, và cái vui an phận của người mẹ được gần gũi, hạnh phúc bên con cháu dù đã phải hy sinh vất vả nhiều.

Một buổi chiều cuối tuần tháng trước, tôi được nghe lời chia sẻ niềm vui lớn của người mẹ trẻ.

- Sau khi thành tài, đưa con trai của chị bỏ nhà ra đi tự lập. Hai năm rồi không biết con đi đâu, làm gì? Chị vô cùng đau lòng vì xa con, nhớ con và không nhắc nhủ được con đi lễ ít nhất là ngày Chúa Nhật, lễ trọng và không theo dõi được đời sống đạo đức của

con. Chị chỉ biết cầu nguyện và mong chờ. Bất ngờ quá, hôm qua lúc mười hai giờ khuya, điện thoại reo vang, con chị gọi về:

– Mẹ ơi! Giờ này, con về nhà được không?

– Như giấc mơ, chị vui mừng:

– Con ơi! Nhà này là nhà của con mà. Con về đi. Con muốn về mấy giờ cũng được. Cửa luôn rộng mở, ba mẹ và các em đang chờ con.

Ồi! Hạnh phúc nào bằng. Ồi! Tình mẹ bao dung, không bút nào tả hết. Mẹ yêu thương đặc biệt đưa con đau yếu, thua thiệt hay có lỗi. Mẹ chăm sóc cho đứa con đó nhiều hơn. Mẹ mong con cái trở về dù biết rằng mình sẽ phải hy sinh, cực nhọc hơn vì con.

Những người mẹ ở thế gian mà biết yêu thương, chịu đựng mọi khổ đau vì con như thế thì Cha chúng ta trên trời đã yêu thương bỏ mình, hy sinh cho con cái thế gian đến độ nào.

Lạy Chúa! Vì yêu chúng con mà Chúa đã xuống thế làm người, để ở với chúng con, để chịu thống khổ, nhục nhã và chết để cứu độ chúng con. “Không có tình yêu nào cao cả hơn tình thương của người đã hy sinh mạng sống vì người mình yêu.”

Thuở trước, tôi chỉ biết và nghĩ cái đau khổ của Chúa Giêsu chịu qua mười bốn chặng đường Thánh Giá: bị nhục nhã, bị đánh đòn, bị vác Thánh Giá nặng, bị đóng đinh và bị chết. Đó là cái đau thể xác.

Ngày nay tôi cảm nhận được nỗi thông khổ tột cùng của Chúa Giêsu trong đêm cầu nguyện ở vườn Cây Dầu. Trong đêm thanh vắng, Chúa Giê su cầu nguyện với Chúa Cha. Ngài đã nhìn xuyên thấu các thời đại. Cái viễn ảnh khốn khổ vì tội lỗi của nhân loại mà chính Ngài đã yêu thương. Ngài xuống thế làm người để cứu độ cho họ. Cái cay đắng âu sầu khi biết các linh hồn Ngài yêu thương đó phải chịu cực hình trong cảnh trầm luân đời đời. Đêm ấy Ngài đã phải trải qua cơn khủng hoảng, vì trong suốt cuộc khổ nạn Ngài chịu, lúc này mồ hôi máu mới chảy ra. Đó là sự kiện cho thấy nỗi đau cao độ về mặt tâm lý. Đó là cái đau khổ tâm lý, mà cái đau khổ tâm lý thì đau đớn hơn cái đau khổ thể lý.

Lạy Chúa, vì yêu thương chúng con mà Chúa phải gánh chịu đau khổ cả phần xác lẫn phần hồn. Ngài đã bị giết chết vì tội chúng con.

Thân xác đã bị giết chết, nhưng nhờ Thần Khí, Ngài đã được phục sinh. Ngài đã sống lại để được ở với chúng con.

Trước khi bị nạn, Ngài đã hứa: “Thầy không để anh em mồ côi, Thầy đến cùng anh em” (Ga 14-18).

Ngài lập Bí Tích Thánh Thể để ở với chúng con. Bí Tích Thánh Thể là sáng kiến của tình yêu. Một tình yêu tiêu hao chính mình vì nhân loại. Chúa Giêsu đã trao ban trọn vẹn tình yêu của Ngài trong Bí Tích Thánh Thể với

mục đích: “Thầy ở đâu, anh em cũng ở đó” (Ga 14,3).

Chúa thêm khát tình yêu đáp trả và Ngài đã thất vọng. “Ta tìm người đau khổ cùng ta mà chẳng thấy ai, tìm kẻ an ủi mà Ta không gặp.”

Nhưng Chúa không nản lòng khi thấy nhân loại vẫn phạm tội, thế gian đang xa lánh thờ ơ.

Chúa Giêsu đã bị bỏ rơi một mình trong Nhà Tạm.

Lạy Chúa, chúng con đang bị các nhu cầu vật chất trong xã hội lôi kéo. Phở xá và những tụ điểm giải trí lúc nào cũng đầy người. Có mấy ai muốn đề chút thì giờ đến thăm Chúa, trong khi Chúa luôn kêu mời: “Hãy đến với Ta, Ta sẽ cho nghỉ ngơi bồi dưỡng” (Mt 11-28).

Lạy Mẹ Maria, Mẹ đau khổ vô vàn khi Chúa phải xa Mẹ để chịu cực hình mà cứu độ chúng con. Nhờ Mẹ, xin Chúa cho chúng con hiểu sâu xa hơn tình yêu riêng Chúa dành cho mỗi người chúng con.

Lạy Chúa, con tin thật Chúa đang ngự trong Bí Tích Thánh Thể và đang chờ chúng con trở về. Xin ban thêm đức tin vững vàng để chúng con biết tìm đường ngay nẻo chính vì cuộc đời có lắm hiểm nguy nên con cần phải có Chúa chở che. Xin giúp chúng con mỗi khi thấy mình lầm lỗi biết ăn năn thống hối, trở về cùng Chúa. Xin cho chúng con luôn xác tín rằng Chúa luôn đồng hành với chúng con trong tình yêu.



Tìm Gặp Chúa

*Thiên thần chúc tụng tôn vinh
Ngôi Hai Thiên Chúa giáng sinh làm người
Chúa ta đã đến từ trời
Hình hài bé nhỏ Giêsu vào đời*

*Đông xa trợ trụ chơi vơi
Nghèo nàn máng cỏ ấm hơi bò lừa
Mục đồng tim tốt thân thưa
Bê Lem nơi chốn năm xưa đơn nghèo*

*Chúa là Chúa của dân nghèo
Những người yếu thế hoan reo tình Trời
Chúng ta được Chúa gọi mời
Mở lòng đón Chúa nghe lời Ngài ban*

*Xin Chúa giúp con tìm đến Chúa
Theo sao trời dẫn dắt lối con đi
Tìm gặp Chúa con gói quỳ thờ lạy
Cảm tạ Ngài đã mặc lấy xác phàm*

*Tình Ngài thương, yêu con từ muôn thuở
Từ trời cao, Ngài xuống thế vì yêu
Vừa sinh ra, Ngài lạnh buốt thật nhiều
Vi tội lỗi bao lần con đã lỡ*

*Lỡ có chấp với tâm hèn mê muội
Mê thú vui nhục dục của gian trần
Mê tiền tại danh vọng cõi phù vân
Sống xa Chúa đắm mình trong lỗi tội*

*Đến thờ Chúa giữa đêm trường lạnh cóng
Đang nằm trong máng cỏ thật nghèo hèn
Xin giúp con đừng tính toán bon chen
Biết xa lánh những cao sang trần thế*

*Xin giúp con sống đơn sơ đạm bạc
Sống xa rời tội lỗi những đam mê
Mở lòng con để Chúa đem con về
Con với Chúa tuy hai nhưng là một*

*Hình ảnh Chúa trong con luôn phát triển
Để thế gian nhìn con biết là Ngài
Xin giúp con ơn Trời con gặt hái
Con với Ngài sánh bước đường tương lai*

Antôn Padua Nguyễn Trúc

Ngày Tuyệt Vời Nhất Của Năm

Phêrô Phạm Huy Dũng

Bài hát nổi tiếng *Đó Là Thời Gian Tuyệt Vời Nhất Của Năm* (It's The Most Wonderful Time Of The Year). Bài hát quen thuộc này tôi thường được nghe sau ngày Lễ Tạ Ơn, dấu hiệu bắt đầu mùa Giáng Sinh. Có phải thật tuyệt vời không? Mỗi năm tới mùa Giáng Sinh, tôi còn bận rộn hơn mọi ngày trong năm.

Ngày sau Lễ Tạ Ơn năm nay tôi đã chậm lại để nhìn lại cuộc sống trong một năm vừa qua để tạ ơn. Trong năm qua, Chúa đã ban cho tôi có sức khỏe, gia đình bình an, bạn hiền, phương tiện sống, và cơ hội phục vụ...

Ngày tạ ơn đã nhắc nhở tôi sống trên đời phải biết ơn—yêu thương, tha thứ, quan tâm chia sẻ, và đối xử công bằng với người khác. Vì chính tôi cũng đã từng phải trải qua một thời gian sống trong cảnh túng thiếu, chiến tranh, vượt biên, tị nạn... và tôi đã phải nhờ vào lòng hảo tâm của người có lòng nhân từ để vượt qua khỏi những thử thách ấy. Có lẽ ai đó cũng đã trải qua một thời điểm nào đó trong cuộc sống và đã cần

đến sự giúp đỡ của người khác? Trong cuộc sống với nhiều bận rộn tôi cảm thấy mình thiếu thời giờ để nhìn lại để tạ ơn một cách nghiêm túc.

Bước sang mùa Giáng Sinh tôi lại được nhắc nhở về tình yêu Thiên Chúa—“Thiên Chúa yêu thế gian đến nỗi ban Con Một Mình cho thế gian được sống” (Ga 3-16). Lễ Giáng Sinh là ngày lễ kỷ niệm mừng Chúa sinh ra đời và ngày Chúa đến mang “bình an dưới thế cho loài người Chúa thương” (Lc 2-14). Thời gian tuyệt vời này cũng là cơ hội để tôi làm hòa với Chúa qua Bí Tích Hòa Giải, với tha nhân, và với chính bản thân mình. Được sự bình an trong tâm hồn, tôi chờ đón Chúa.

Vào mùa Giáng Sinh, tôi cũng có thói quen gửi thiệp “Chúc Mừng Giáng Sinh tràn đầy niềm vui và hạnh phúc” đến người thân và bạn bè. Tôi rất vui mừng khi nhận được những cánh thiệp Merry Christmas (Chúc Mừng Giáng Sinh)—Happy Holidays (Ngày Lễ).

Merry Christmas & Happy Holidays!

Vào dịp Ngày Lễ công ti đóng cửa, tôi được nghỉ và các con tôi cũng được nghỉ học “Winter Break”. Chúng tôi lại tiếp tục bận rộn để chuẩn bị ăn mừng ngày lễ, hẹn hò, thu xếp thời gian đi chơi nhân dịp nghỉ... Cũng như nhiều người có thói quen tặng quà cho người thân và tôi cũng phải mất nhiều thời giờ đi “shopping”, chờ đợi mua sắm đồ giá rẻ “Black Friday” và “Cyber Monday” làm quà.

Nhìn lại một năm qua, Chúa đã ban cho tôi quá nhiều hồng ân, những hồng ân rõ ràng, gia đình tôi được bình an, tham dự khóa tĩnh tâm im lặng, trợ tá Cursillo khóa 46 và 47, phụ trách chương trình y tế, và điều hợp 4 bản tin Ultreya và Kỳ Yếu 25 Năm của Phong Trào. Còn rất nhiều những hồng ân bí ẩn khác mà tôi vẫn chưa nhìn ra; xin Chúa giúp tôi. Tạ ơn Chúa đã ban cho tôi cơ hội được đi phục vụ. Tôi cảm nhận rằng cơ hội đi phục vụ là hồng ân và lời mời gọi.

Trong tâm tình tạ ơn, tôi biết ơn đến Phong Trào và đặc biệt các anh chị trong Ban Biên Tập đã nhiệt tình giúp tôi thực hiện những bản tin Ultreya. Tạ ơn Chúa đã gọi các anh chị tới giúp tôi. Mỗi lần tới kỳ làm bản tin, chúng tôi phải hy sinh 3 tuần thời gian để chuẩn bị và các anh chị hợp tác với nhau rất vui. Tôi ước mong sao được thêm sự đóng góp bài vở của tất cả quý linh hướng, quý tu sĩ, và quý anh chị Cursillistas trong Phong Trào.

Trong tâm tình tạ ơn và Merry Christmas—Happy Holidays, tôi không quên Chúa Giêsu là lý do cho mùa Giáng Sinh. Tôi cầu chúc quý anh chị Cursillistas Mừng Chúa Giáng Sinh bình an và hạnh phúc. Chúng ta cùng nhau hát bài ca *Đó Là Thời Gian Tuyệt Vời Nhất Của Năm*, chờ đón Chúa đến biến đổi những bận rộn của chúng ta thành những giây phút nghỉ ngơi tuyệt vời nhất của năm. Chẳng lẽ chúng ta lại để Chúa sinh ra đời nằm trong hang đá lạnh lẽo nơi máng lừa?

Lời Chào Mừng

Tân Cursillistas Khóa 46 & 47 VNSJ

Gioan Trần Hiếu, CTPT

LTS. Bản Tin Ultreya hân hạnh loan tải lời chào mừng dưới đây, đã được Cursillista Gioan Trần Hiếu, Chủ Tịch PT, thay mặt VPDH, phát biểu nhân dịp đón tiếp tân Cursillistas hai khóa 46 và 47 VNSJ, ngày 7/9/14 tại Trung Tâm Công Giáo.

Kính thưa quý cha, quý thầy, quý soeur, và tất cả quý anh chị:

Hân hoan chào mừng các thành viên mới của Phong Trào Cursillo: Cursillistas Khóa 46 và 47 VNSJ.

Chúng ta họp nhau đây, trong khung cảnh âm cúng của ngôi Nhà Nguyễn thân thương này, để dâng lên Thầy Chí Thánh niềm cảm tạ sâu xa tự đáy tâm hồn chúng ta trước bao hồng ân Ngài đã ban, cách riêng trước niềm vui hai khóa học hoàn thành.

Chúng ta cũng không quên bày tỏ lời cảm ơn đến quý thân nhân, bằng hữu đã hy sinh lo toan việc nhà, các Cursillistas đã thực hiện Palancas; đặc biệt quý cha, quý thầy, quý soeur, và quý anh chị đã đích thân đi trợ tá tại doanh trại St. Francis trong các tuần vừa qua.

Xin chân thành cảm ơn tất cả. Thưa quý anh chị Tân Cursillistas:

Quý anh chị có vui không?

Tôi tin chắc quý anh chị rất vui! Với nét rạng rỡ trên từng khuôn mặt quý anh chị, tôi tin rằng Ông Chúa đã tuôn đổ dồi dào. Cầu xin Người tiếp tục ban nhiều hồng ân trên quý anh chị và gia đình, để quý anh chị vui sống cuộc sống của mình!

Cách đây nhiều năm, cũng như quý anh chị, tôi đã đến với Khóa Cursillo. Đối với tôi, khi đó, có lẽ vì cảm giác tò mò hơn là sự tìm tòi học hỏi. Vì thế, tuy rất cảm kích trước các diễn tiến của khóa học, tâm hồn tôi vẫn trở trở như đá, không một mây may xúc động. Trong tâm trí, tôi thầm nghĩ, để coi họ còn làm điều gì nữa đây, có phải để đánh lừa tôi không?

Thế rồi, vào buổi sáng Chúa Nhật, trong thánh lễ, khi nghe trợ tá hát bài “*Tâm tình hiến dâng*”, với những lời như “*biết lấy gì cảm mến, biết lấy chi báo đền, hồng ân Chúa cao vời Chúa đã làm cho con...*” thì lòng tôi chùng xuống, và bỗng dung với một cảm



xúc dạt dào, tôi bật khóc. Tôi nghĩ đến đứa con nhỏ và người vợ ở nhà, nhớ đến những người thân thích, bạn bè, ai ai cũng quý mến, thương yêu mình. Rồi trước mặt tôi là các trợ tá phục vụ trong vui tươi, cả những người trong decuria của tôi, mặc dầu có người mới quen biết lần đầu, nhưng chúng tôi đã trở thành một cộng đồng thân thiết gắn gũi.

Tôi biết Chúa thương tôi nên Ngài gửi những con người đó đến cho tôi. Tôi vui sống là nhờ họ. Và trong cuộc sống, biết bao hồng ân mà Chúa đã thương ban cho mình!

Tôi cảm kích đã được dự khóa Ba Ngày. Toàn bộ các diễn tiến và những điều đón nhận được từ nơi khóa, làm cho tôi suy nghĩ: Nếu các môi trường sống của mình đều có tinh thần của khóa ba ngày, cuộc sống sẽ tốt đẹp biết là chừng nào!

Thế rồi, khi liên tưởng đến việc trở về với các môi trường quen thuộc hằng ngày, cùng các

khó khăn cam bẫy của nó, tôi không tránh khỏi sự lo lắng băn khoăn. Làm sao tôi có thể trung kiên với ơn gọi của mình, để trở nên là muối, là men theo tinh thần những lời giảng dạy mà tôi đã thu thập được?

Giờ đây, sau nhiều năm sinh hoạt trong PT, nỗi lo của tôi đã tan biến đi rất nhiều. Tôi có thể nói với quý anh chị, cứ yên tâm, các sách lược và phương thức mà phong trào cống hiến cho chúng ta sẽ là những liều thuốc hiệu nghiệm, có khả năng giúp chúng ta gìn giữ ngọn lửa men đã được thắp lên trong khóa!

Chìa khóa của sự thành công là tính bền đỗ, sự trung kiên! Đùng bỏ cuộc!

Thưa quý anh chị:

Khóa ba ngày đã cho chúng ta một tâm thức muốn cải tiến, nhưng đó mới chỉ là bước khởi đầu. Sách lược của PT xác tín rằng, một khi cá nhân được đánh

động trong khóa học, và nếu họ tiếp tục sống trung kiên với các phương pháp của PT, cuộc sống ngày thứ tư của họ sẽ dồi dào ấn tượng.

Trong khóa tĩnh huấn, chúng ta đã thực hiện ba cuộc gặp gỡ: *gặp gỡ chính mình, gặp gỡ Chúa Kitô, và gặp gỡ tha nhân*. Chính ba cuộc gặp gỡ này giúp chúng ta nhận biết chính mình để khởi đi cuộc hoán cải cho chính bản thân, rồi từ đó hoán cải các môi trường mà mình có cơ hội tham gia.

PT chú trọng đến cuộc sống ngày thứ tư, vì sau những sôi nổi của khóa ba ngày, tiếp tục tiến trình cải đổi đó không phải là điều dễ dàng.

Ba “chân kiềng” *sùng đạo, học đạo, và hành đạo* là những trụ cột căn bản của đời sống người Kitô hữu. Lòng mộ mến Chúa của chúng ta cần được lớn lên, bằng việc tham gia tích cực vào đời sống phụng vụ của Giáo Hội; việc học hỏi Lời Chúa, tìm tòi và đào sâu sự hiểu biết về đạo; và áp dụng các giáo huấn của Chúa vào cuộc sống thường nhật của mình là những điều thiết yếu.

Phúc Âm Thánh Luca đoạn 19 thuật chuyện, ông Giakêu, khi biết Chúa Giêsu sắp đi qua, ông đã trèo lên một cây sung để nhìn xem. Chúa nhìn ông và nói: *“Này ông Giakêu, xuống mau đi, vì hôm nay tôi phải ở lại nhà ông.”* Rút cuộc, chúng ta thấy trong cuộc gặp gỡ này, Chúa đã biến cải Giakêu, từ một người thu thuế tội lỗi, để trở nên là một người công chính. Kết thúc câu chuyện, Chúa đã gọi Giakêu là con cháu của tổ

phụ Ápraham.

Phúc Âm Thánh Gioan đoạn 4 ghi lại cuộc gặp gỡ của Chúa Giêsu với người phụ nữ Samari bên bờ giếng. Sau khi nghe những lời lạ lùng từ miệng Chúa phát ra, bà đã vội vã chạy đi loan báo cho mọi người, và đồng đạo dân thành đến gặp gỡ Chúa và họ đã tin vào Người.

Lời Chúa có sức hoán cải con người, có sức biến đổi xã hội. Thánh Phaolô nói, *“Khi giới chúng tôi dùng để chiến đấu không phải là những khí giới thuộc xác thịt, nhưng là những khí giới, nhờ Ôn Chúa, có sức đánh đổ các đồn lũy”* (2 Cr 10:4).

Thưa quý anh chị:

Một khi gặp được Chúa, mắt chúng ta mở ra, lòng chúng ta không những vui tươi, phấn khởi, mà còn như lửa đốt, khiến chúng ta ao ước thực hiện những điều Chúa dạy.

Vậy, chúng ta phải khởi sự từ đâu?

Trong khóa học, quý anh chị đã được nhắc nhở, hãy bình tâm, hãy để cho tâm hồn lắng xuống, đừng vội vã xông vào bất cứ công tác nào, mà hãy bắt đầu với lời cầu nguyện để tìm ra ý Chúa. Đây là một nhắc nhở khôn ngoan, vì chúng ta biết, người tông đồ hữu hiệu, đầu tiên phải là người cầu nguyện.

Tôi tin rằng khi trở về nhà sau cuộc tĩnh huấn, quý anh chị nay nhận ra có nhiều điều chúng ta cần chỉnh đốn: từ bản thân, gia đình; khi nhìn ra xã hội, cũng có

biết bao vấn đề, trong khu xóm, tại giáo xứ, và trên cả bình diện cộng đồng lớn lao hơn nữa; nhìn về quê hương đất nước Việt Nam, chúng ta cũng thấy, biết bao vấn nạn đáng phải bận tâm!

Tất nhiên, để bắt đầu, chúng ta cần phải khởi đi từ chính mình

Thế nhưng, quý anh chị *không cô đơn*. PT có sách lược và tham vọng là thành lập từng nhóm nhỏ, như là những cột sống của xã hội, để các cá nhân được sự tiếp tay nâng đỡ khi đi vào môi trường. Quý anh chị đã được sắp xếp vào một nhóm, và trong quá trình sinh hoạt, quý anh chị có thể điều chỉnh cho phù hợp với nhu cầu của mình. Tôi khuyến khích quý anh chị hãy đi vào một nhóm.

Một cá nhân, trên bước đường theo Chúa, khi ra đi loan báo Tin Mừng, có thể gặp những cản trở trên đường; nhưng khi có nhóm, có bạn, họ tìm được sự nâng đỡ và khích lệ để tiến bước. Đây cũng là khuynh hướng của thời đại ngày nay, người ta cậy dựa vào nhóm, vào bạn để được gia tăng sức mạnh, thể chất, lẫn tinh thần, làm cho hoạt động của mình thêm hiệu quả.

Tôi cũng hân hạnh kính mời quý anh chị đến tham dự Đại Hội Ultrera, như cuộc đại hội hôm nay, là nơi qui tụ các nhóm, được tổ chức hàng tháng, cũng tại trung tâm này, để chúng ta cùng nhau tường trình và trao đổi về cuộc hành trình đức tin ngày thứ tư của mình.

Cầu xin Thầy Chí Thánh chúc lành cho tất cả chúng ta.

Giáng Sinh Đầu Tiên

*Năm xưa hang đá nơi hèn mọn
Có Chúa Giêsu ngự xuống trần
Thiên Thần ca tụng vang đồng vắng
Dinh danh Chúa Cả các tầng trời*

*Từ xa phương Đông sao chổi quét
Cho ba vua đi vội vã nửa đêm
Dâng hương thơm, nhang quý cùng vàng
Quy bái Đấng Từ Trời vừa ngự*

*Đám mục đồng gác ngơ chỉ chỗ
Một Hài Nhi run lạnh trong hang:
Đây là Đấng Thiên Thần ca hát?
Đây là Đấng Từ Trời Xuống Thế?*

*Trên không tiếng Thiên Thần còn vắng
Chúa Giáng Sinh giữa đêm đông lạnh
Thật nghèo hèn - máng cỏ hang lừa
Bầy chiên nhỏ lặng yên phủ phục*

*Bên ngoài trời tuyết giăng gió hú
Cho Mẹ buồn à-ơ ru Con ngủ
Nước mắt rơi, Đức Mẹ ôm Con
Cho Ngài ấm từ tình yêu của Mẹ*

Maria Bạch Hương

Chia sẻ Chứng Nhân Đại Hội Ultreya Tháng II



Nguyễn Thị Kim Tuyền, Khóa 47

Làm dầu thánh giá là một nghi thức rất quan trọng đối với người Công Giáo. Chúng ta có thể thực hành nghi thức này ở mọi nơi, mọi lúc, trong mọi hoàn cảnh.

Tuyền là một người Công Giáo, mặc dầu sanh ra và lớn lên trong một gia đình rất là truyền thống Công Giáo, Tuyền có một cô bạn thân, theo đạo tin lành, hai người chơi rất là thân mật, đã từng qua lại hai gia đình ăn uống vậy mà hầu như những lần ăn cơm tối chung Tuyền cảm thấy thật khó khăn, ngại ngùng khi phải làm dầu thánh giá và cầu nguyện trước khi ăn. Thậm chí có những lúc Tuyền muốn lén lút không cho gia đình cô bạn thấy

mình làm dầu, có lúc Tuyền thấy ngăn trở quá nên bỏ làm dầu và cảm tạ Chúa trước khi ăn.

Thế nhưng sau khi xuống núi, ngày thứ 4 của Tuyền hoàn toàn thay đổi, bữa cơm chung với gia đình cô bạn đầu tiên sau khi xuống núi Tuyền đã mạnh bạo, sốt sắng và rất hăng say (không hề có ý định show off) ngồi trước mặt họ, làm dầu và cầu nguyện cảm tạ Chúa một cách thật tôn nghiêm và tự hào. Thấy vậy cô bạn giật mình hỏi, hôm nay sao thấy Tuyền lạ vậy? Tuyền rất vui và trả lời: “Mọi chuyện trên thế gian này đều do Chúa tạo dựng và an bài...”

Tuyền thật là vui và tự hào vì mình là người công giáo vì vậy kể từ ngày xuống núi đến giờ Tuyền luôn làm dầu và cảm tạ Chúa trước mỗi bữa ăn. Tuyền nghĩ đây cũng là cơ hội để Tuyền mang Chúa đến với mọi người, nhất là những ai chưa biết Chúa. Kể từ ngày đó, trước bữa ăn, người bạn này đều dành bầu không khí trang nghiêm, im lặng, tôn trọng để Tuyền làm dầu thánh giá và cảm tạ Chúa, không những trong bữa ăn ở nhà bạn mà còn ở ngoài nhà hàng, picnic... Tuyền nghĩ ít nhiều gì những người bạn của Tuyền cũng đang tìm hiểu, thắc mắc thêm về đạo Công Giáo, vì thế Tuyền sẽ cố gắng sống thật tốt, thật chân thành để làm sáng danh Chúa mỗi ngày một hơn.

Chúa Đánh Động Mỗi Người

Đỗ Diệp Anh



*Chúa đánh động mỗi người
Bằng phương thức khác nhau
Có người nhờ câu nói,
Có người qua nỗi đau.*

*Riêng tôi, Chúa đánh động
Từ lúc đi Thánh Linh
Qua lời ca tiếng hát
Lời tán tụng, câu kinh.*

*Qua quyền năng cao cả
Của thiên Chúa diệu kỳ,
Tâm hồn được cởi mở
Cởi mở cả lối đi.*

*Chúa dắt tôi vào hội,
Hội cầu nguyện Thánh Linh
Chuyện đọc kinh, câu nguyện
Cầu xin Chúa hiển linh.*

*Mục đích để cầu nguyện
Cho bản thân, gia đình
Tìm bình an thật sự
Tu tâm cho chính mình.*

*Ngay gia đình cũng có
Xích mích giữa thành viên
Chuyện hiểu lầm trong hội
Nếu có, là tất nhiên.*

*Món ăn ngon gồm có
Nhiều gia vị khác nhau.
Sau hiểu lầm lại khiến
Mọi người xích gần nhau.*

*Điều quan trọng phải biết
Mục đích ta làm gì.
Những điều lờ mờ khác
Đôi lúc, phải quên đi.*

*Nên xin đừng cố chấp
Hay mở rộng vòng tay
Mở con tim, khỏi óc
Đón những điều đổi thay.*

*Chúa luôn luôn chỉ lối
Đi hay không tùy ta.
Việc thành tốt hay xấu
Vẫn vì ta, do ta.*

*Dẫu nếu được chọn lại
Ngàn lần chọn Thánh Linh.
Thánh Linh làm cầu nối
Tôi, với Chúa hiển linh.*

*Tự hào ta đã cháy
Vì điều gì linh thiêng.
Hơn vạn người không dám.
Thờ ơ, trong cái nhìn.*

Tiếng Gọi Tình Yêu

*Trong đêm vắng còn lặng nghe tiếng Chúa
Một lời mời tha thiết từ lòng Cha
Ngày hôm nay con hãy theo ta bước tới
Trở thành người nhân chứng của tình yêu*

*Nhưng Cha ơi cuộc đời bao khốn khó
Nhiều hận thù ghen ghét đầy dối gian
Con lạc bước trong vòng quay sâu khổ
Quán vũ con vào cơn lốc cuồng điên*

*Nhưng chính lúc trọng tối tâm cùng quần
Tiếng nói Ngài chiếu sáng như ngàn sao
Trong vòng xoay bao trùm đầy thất vọng
Ngài nắm tay dịu từng bước con đi*

*Hồng ân Ngài tuôn tràn như suối mát
Xóa hận thù tranh chấp của trần gian
Trợ giúp con thoát khỏi đời sâu hận
Đền bến bờ an lạc thắm tình yêu*

*Phaolô Trần Trọng Hiếu
San Jose, 2014*

Có những lúc em hay ngồi ôn lại lần đi dự Đại Hội Ultreya tháng 9, em chợt nhớ đến bài chia sẻ đi shopping.

Khoảng 2 tháng trước đây cũng trong ngôi thánh đường Trung Tâm Công Giáo Việt Nam, có một anh lên đây chia sẻ: Vào một buổi tối đẹp trời, con anh lái xe đi shopping khoảng vài tiếng, chợt cháu gọi về và báo với bố là con mới bị đụng xe, anh thật là thánh thiện bởi vì, thay vì câu đầu tiên anh hỏi cháu phải là, con có sao không? Thì anh đã hỏi cháu là con đã cảm tạ Chúa chưa? Em ngồi ở hàng ghế dưới này cảm thấy rất là nhột nhột và xấu hổ với Thầy Chí Thánh vô cùng vì Ngài đã bao lần tha thứ, bao lần kiên nhẫn chờ đợi em.

Vì trước khi lên núi, (đi khóa tĩnh tâm 47), một ngày của em bắt đầu ngủ dậy vội vã lo cho chồng con đồ ăn sáng, cơm trưa, trên đường tới sở làm em mới dành thời gian cho Thầy Chí Thánh, nhưng sau khi xuống núi em mới cảm thấy rằng không có Ngài em không thể có đủ sức để lo cho chồng con, vì vậy mỗi ngày được mở mắt nhìn ngắm những cảnh đẹp, nhìn thấy những người thân thương, em cảm thấy đó là những Hồng Ân thật huyền diệu mà Thầy Chí Thánh đã ban cho em.

Để đáp lại những Hồng Ân của Thầy, mỗi sáng thức dậy em phải trò chuyện, cầu nguyện với Thầy Chí Thánh trước và sau đó em mới bắt đầu những công việc trong ngày. Mỗi khi được cầu nguyện, trò chuyện với Ngài thì tâm hồn em được thanh thản hơn, nhẹ nhàng hơn, và một ngày của em có ý nghĩa hơn.



CHIA SẺ THÁNG 11

Nguyễn Mai Thảo, Khóa 47

Hồi Ký Khóa Cursillo 46

Anton Vũ Tuấn

Bài viết này để cảm tạ hồng ân Thiên Chúa và biết ơn các Cha, các Thầy Phó Tế cùng tất cả các anh chị trong các khối và ban ngành đã thực hiện hoàn tất Khóa Cursillo 46 thành công tốt đẹp...

Dù bị kẹt xe trên đoạn xa lộ Số 1 đến gần 30 phút, sau cùng tôi cũng đến được Camp St. Francis bên bờ biển của Thành Phố Aptos, cái thành phố nhỏ hiền hòa miền Bắc Cali.

Vừa qua cổng trại, đã có vài anh trợ tá vồn vã chạy đến hỏi han “Có phải người mới không?” Tôi cứ gật đầu bừa, thế là được chỗ đậu xe thoải mái. Chưa kịp xuống xe đã có hai anh mở lời “Hành lý đâu?” Thế là tôi khỏi phải bận tâm với cái vali kéo và cái áo vét “ăn nói” của mình.

Hai anh đưa tôi đến tận phòng, chọn chỗ cho tôi rồi tươi cười từ giã. Không quên căn dặn có thức ăn nhẹ chờ sẵn ở nhà ăn, “nhớ xuống nhé.”

Tôi đã cảm thấy thoải mái vui thích. Cái Hotel 6 Sao này thật là vui, không cần check in, check out. Hành lý của mình được đem từ xe vào tận phòng mà không phải “tip” cho ai cả. Bạn có biết không nơi đây còn hơn cả hotel 5

sao đây vì đêm ngủ còn được nghe đến 7 tiếng ngáy khác nhau, âm điệu trầm bổng.

Rồi tôi rảo bước xuống nhà ăn. Không khí vui nhộn, các anh trợ tá ân cần thăm hỏi. Người nào cũng một đĩa xôi vò trong tay qua lại mời mọc. Tôi đã ăn no một đĩa nhưng vẫn chiều lòng ăn thêm để đến tối hoi hận nhìn bữa cơm của mình mà lòng ngao ngán.

Những bữa ăn thân mật, ngon miệng ở đây, qua sự phục vụ tận tình của các anh tá trợ đã làm tôi cảm động. Cũng một điều thú vị nữa là ăn xong không phải “tip” như mình đi nhà hàng bạn ạ.

Rồi những buổi tĩnh tâm, cầu nguyện, châu Thánh Thể, các bài giảng, các lớp học, v.v. đã mở rộng tâm hồn tôi để đón nhận tình yêu thương của Chúa — một tình thương luôn luôn chân thật đầy tràn sự tha thứ cho tôi.

Vì sự kín đáo đã được nhấn nhủ, tôi không nói hơn với bạn được những chi tiết, kỹ thuật tổ chức của khóa tĩnh tâm, sự khám phá sẽ giúp ích cho bạn. Tôi xin tôn trọng điều này với bạn. Có một điều rõ ràng nhất, chúng tôi đã khóc; có những giọt nước mắt nằm trên mi, có những giọt lăn

trong tâm hồn vì cảm nhận ơn tha thứ và lòng thương yêu của Chúa ban cho.

Buổi lễ mãn khóa tôi âm thầm cảm tạ Chúa, biết ơn các Cha, các Thầy, các anh trợ tá. Tôi đã không muốn đứng lên nói ra tâm tư của mình vì sợ trong cơn xúc động lời nói không tự nhiên vì tâm tư còn nghĩ đến kỷ niệm hằn sâu trong tâm mình với những xúc động lai láng trong tâm can... Làm sao tôi quên được những giây phút cảm nhận sự thương yêu của Chúa khi Ngài mời gọi dự bữa ăn tối với Ngài? Tôi lúng túng, xấu hổ cảm thấy bất xứng nhưng đã được Chúa vỗ về an ủi. Nước mắt chảy xuống, tôi muốn quỳ xuống hôn chân Ngài để nước mắt tôi rửa sạch đôi bàn chân lấm bụi đường trần thế của Ngài. Tôi bất xứng nhưng Ngài vẫn cho tôi ngồi bên cạnh, đôi mắt hiền từ săn sóc tôi, lời nói an ủi vỗ về “Ăn đi con cho Cha vui.” Tôi hạnh phúc trong bữa ăn đó, vì thức ăn thấm giềng nước mắt.

Tôi vui sướng, hạnh phúc trong niềm xúc động vì lòng thương yêu tha thứ như trời cao biển rộng của Chúa... Tâm tư ấy theo tôi vào giấc ngủ buổi tối hôm ấy. Nhưng cả đêm tôi trần trọc vì 7 tiếng ngáy của cái Hotel 6 Sao này. Một kỷ niệm nhớ đời.

Từ mờ sáng, nhìn trời còn tối, nằm suy nghĩ một mình - tôi lại nghĩ đến một buổi sáng Chúa Nhật tinh sương 2000 năm trước đây Chúa đã sống lại, tảng đá lấp mô lăn qua. Tôi muốn chạy đến nhà nguyện, đến sớm như Bà

Thánh Madalena để thăm Chúa. Còn đang miên man suy nghĩ trên giường, bỗng dung có tiếng nhạc nhẹ đánh thức. Những bài Thánh Ca êm dịu như những tiếng chào đón chúng tôi trong lúc hừng đông này.

Thánh lễ ngày Chúa Nhật hôm ấy, nước mắt tôi nhạt nhòa. Tôi không thấy rõ các cha đồng tế. Nhưng tôi thấy rõ Chúa đã sống lại, sống lại thật trong tôi với lòng thương yêu tha thứ của Ngài. Tôi thấy bình an, hạnh phúc trong Chúa quá. Hạnh phúc nào của người đời, niềm vui nào của trần gian cũng sẽ qua đi. Tôi cầu xin Chúa cho tôi giữ mãi cái hạnh phúc được sống trong tình yêu thương của Chúa, mãi mãi cho đến ngày sau cùng đời mình.

Buổi lễ mãn khóa trong phần bày tỏ, chúng tôi nói lên tâm trạng của mình. Có những mâu chuyện vui, những chia sẻ cảm xúc, những lời cảm ơn đến toàn thể ban tổ chức. Tôi đảo mắt nhìn quanh không thấy anh Giuse Đỗ Trọng An, người đã bảo trợ cho tôi dự khóa. Tôi muốn tìm anh để cảm ơn nhưng không thấy. Tuy không nói được lời cảm ơn hôm ấy, nhưng hồi ký này giúp tôi vậy.

***Cái ban nhạc
MỜ TÔM—MỜM TÔ
coi vậy mà được việc.***

Xin Chúa ghi sổ để trả ơn thay cho chúng con những Quý Cha, quý Thầy, quý anh chị đã trợ tá Khoá Cursillo 46.



NGƯỜI TRỢ TÁ THẦM LẶNG

Agnes Thái Thị Thu Hà

Sau khi đi khóa tĩnh tâm ở Camp Saint Francis về, trong hồng ân Thầy Chí Thánh tôi đã được Chúa chọn đi trợ tá ở Khối Âm Thực năm sau đó. Tám tuần tĩnh huấn còn lảng động mãi trong tâm tư, để tôi có thể sẵn sàng lên đường phục vụ theo ý chỉ khiêm nhu, học hỏi, hy sinh.

Tôi còn nhớ, sự thành công ở khối âm thực năm ấy đã phụ thuộc nhiều yếu tố, nhưng người trưởng khối có ảnh hưởng nhiều hơn cả. Chị trưởng khối có nhiều nhân đức của một người lãnh đạo và chị rất mạnh mẽ. Chị điều hành nhân sự khéo léo, luôn ân cần với mọi người và toát lên niềm vui làm cho mọi người quên cả mệt nhọc.

Là Trợ tá ai cũng bận rộn, Trợ tá khối âm thực lại càng bận rộn cực nhọc hơn, nhưng chúng tôi làm việc trong vui tươi hăng say và cố gắng giúp nhau trong tinh thần trách nhiệm và kỷ luật.

Việc thức khuya dậy sớm là “nghề” của Trợ Tá Khối Âm thực, các chị phải chuẩn bị cho thức ăn bữa kế tiếp hay ngày mai. Tuy bận rộn nhưng chúng tôi vẫn tìm giờ để tham gia giờ cầu nguyện với các khối khác... Vì chúng tôi ý thức rằng cầu nguyện để xin ơn Chúa xuống trên khóa học đó mới

là yếu tố chính để khóa học thành công. Tuy việc cầu nguyện âm thầm khiêm nhu, nhưng đó là Palanca, là quan trọng nhất để làm đôn bầy cho mọi công việc tông đồ.

Trong khối, tôi được phân công những việc nhẹ, như xếp bát đĩa, phục vụ tham dự viên, và các trợ tá ngoài phòng ăn, dọn dẹp sau khi ăn v...v... Những khi rảnh rỗi tôi quan sát công việc của các khối Hành Chánh, Phụng Vụ, Giám Học, Khối Yểm Trợ... để học hỏi thêm.

Tôi thầm cảm tạ Chúa đã tuyển chọn một đoàn người đến đây phục vụ anh chị em theo như tinh thần của một cộng đoàn yêu thương, trong thời các Môn đệ Chúa lúc sơ khai. Họ là những người dám sống can đảm bỏ mình.

Nơi đây, tôi bắt gặp nhiều hình ảnh của người lãnh đạo phục vụ hy sinh, khi trang hoàng phòng ăn được đẹp để sinh động âm áp chuẩn bị cho bữa tiệc Agapé. Công trình này là của cả một tập thể biết hy sinh với Tinh Yêu cho đi.

Chúng tôi trẻ già không phân biệt mỗi người mỗi việc, tuy vất vả nhưng nhiệt thành say mê



trong công tác được giao phó. Dù khối nào ban nào, mục tiêu, mục đích nào chúng tôi cũng qui hướng về một lý tưởng duy nhất đó là Lý Tưởng Kitô. Một lý tưởng cao đẹp là phục vụ, là yêu thương cho đi vô điều kiện.



Những người Trợ tá biết thực thi Lý tưởng Kitô dù kém sức kém tài, thường cũng được Ông Chúa trợ giúp để hoàn thành trách vụ Chúa trao phó một cách tốt đẹp.



Người Cursillista tham dự Khóa Ba Ngày, học biết về Chúa Kitô để được nên giống Chúa Kitô hơn, đây là Ông gọi. Muốn được Ông Chúa đầy đủ hơn phải tham dự Hội Nhóm và Đại Hội Ultreya để giúp nhau thánh hóa bản thân và được tham dự Đời Sống Cộng Đoàn. Trường Lãnh đạo là nơi giúp nhau đào luyện chính mình trở thành Người lãnh đạo phục vụ cho Chúa, mà điển hình là phục vụ trong Khóa Ba Ngày. Đi Trợ tá cho Khóa Ba Ngày là học bước theo dấu chân Thầy Chí Thánh Giêsu và từ đó chúng ta mới có thể làm nhân chứng cho tình yêu Chúa được.



Sau khi đi trợ tá, tôi được ơn Chúa nhiều hơn, đức tin tôi mạnh mẽ thêm, biết sống phó thác và tin vào quyền năng Chúa một cách tuyệt đối.



Phương pháp Cursillo sẽ giúp chúng ta thánh hóa bản thân, để đủ sức Phúc Âm Hóa môi trường và tham gia xây dựng Phong Trào, xây dựng Nước Chúa ngay trong xã hội trần thế này, đây chính là Sứ Mệnh của người Cursillista.



Khai Mạc Năm Thánh Hiến tại Rôma

VATICAN- Năm Thánh Hiến đã được chính thức khai mạc tại Rôma vào dịp đầu năm phụng vụ mới, Chúa Nhật thứ I Mùa Vọng. Thánh lễ khai mạc được Đức Hồng Y Braz de Aviz, Tổng Trưởng Bộ Tu Sĩ của Tòa Thánh, chủ tế tại Vương Cung Thánh Đường Thánh Phêrô vào sáng Chúa Nhật ngày 30/11/2014. Trước đó, đêm canh thức đã được diễn ra tại Vương Cung Thánh Đường Đức Bà Cả vào buổi tối hôm Thứ Bảy 29/11/2014.

Sứ điệp của Đức Thánh Cha Phanxicô gửi cho tất cả bậc sống thánh hiến đã được đọc trong thánh lễ khai mạc. Trong đó, ngài bày tỏ niềm vui mừng đối với Năm Thánh Hiến và lấy làm tiếc

vì không thể có mặt trong dịp trọng đại này. Đức Thánh Cha cũng ưu ái khích lệ đời sống thánh hiến qua việc đề cao dạng thức đặc biệt trong Giáo Hội của bậc sống thánh hiến, sẵn sàng “vứt bỏ tất cả để bắt chước Đức Kitô”, bằng cách gọi lại điều mà ngài đã nói với các bề trên thượng cấp đã gần một năm : “Hãy lay động thế giới! Hãy chiếu sáng thế giới bằng chứng tá ngôn sứ của mình.”

Đức Thánh Cha cũng đưa ra ba từ mấu chốt để sống trong năm này : vui tươi; can đảm và hiệp thông. Vui tươi để cho thấy sự theo Chúa và thực hành Tin Mừng của Người tràn ngập tâm hồn. Can đảm trong việc yêu mến Chúa và gửi gắm nơi Ngài tất cả niềm tin



**Hình ảnh cuộc họp liên tu sĩ miền Tây Hoa Kỳ
tại Giáo Xứ Đức Bà Là Chôn Tựa Nương
San Jose, California
28/11/2014**

tưởng của mình, giống như các Đấng sáng lập dòng đã làm. Hiệp thông trước hết phải được bện rề trong mối tương quan giữa cá nhân với Thiên Chúa để trở nên những người xây dựng tình huynh đệ qua việc thực hành tình bác ái tương trợ xuất phát từ Tin Mừng đối với người nghèo khó.

Sau cùng, Đức Thánh Cha Phanxicô kết luận : “Hãy chỉ cho thấy tình huynh đệ phổ quát không phải là sự ảo tưởng, nhưng chính là ước nguyện của Đức Giêsu đối với toàn thể nhân loại.”

Trong phần bài giảng, Đức Hồng Y Tổng Trưởng Bộ Tu Sĩ đặc biệt bày tỏ niềm vui mừng về buổi cảnh thức vào tối hôm trước

tại Vương Cung Thánh Đường Đức Bà Cả, vốn đánh động nhiều người. “Như Đức Thánh Cha Phanxicô đã làm, chúng ta muốn trao phó cho Đức Trinh Nữ Maria con đường và những hoa trái trong suốt Năm Thánh Hiến này”, Vị đứng đầu Bộ Tu Sĩ của Tòa Thánh biểu lộ.

Năm Thánh Hiến sẽ kết thúc vào ngày 02 tháng 02 năm 2016, nhằm dịp lễ Đức Mẹ Dâng Con trong đền thờ.



Nguồn: www.vietcatholic.net/News/Html/132927.htm



Nguyễn Thanh Trúc

117, Dây chỉ là con số tượng trưng
Cho hơn 130 ngàn vị tiền nhân đã từ đạo

Các Ngài chết trong các cơn cấm đạo
Máu các Ngài chảy hòa vào, lòng đất Mẹ đau yêu

Các Ngài chết không phải vì chống đối
Với quan quyền hay thế lực triều đình
Các Ngài chết vì không chịu thỏa hiệp
Với thế gian để giữ trọn mối tình

Tinh Thập Giá bước qua thì được khời
Muốn cực hình và một môi đầu thương
Sẽ lãnh được ân thương tước Vua ban
Và trở lại với xóm làng vui sướng,

Không vì thế mà các Ngài chối Chúa
Vứt bỏ niềm tin, ham héo ủa gian trần
Thà chịu đựng, muôn ngàn lần tử nhục
Đổ máu đào lòng không chút phân vân

Thà chịu từ hình hy sinh mạng sống
Để lãnh triều thiên Thiên Chúa hứa ban
Vinh quang sáng lạng Thiên Đàng cao sang
Về với Chúa suối nguồn đời hạnh phúc

Các Ngài đã cùng nhau khuyên nhủ
Hãy vui lòng chịu mọi sự khốn cùng
Đâu đớn đau lòng vẫn cứ ung dung
Xác chết đi hồn bay về với Chúa

Bao dự dỗ ngọt ngào từ nhiều phía
Đạo trong lòng không phải đạo bên ngoài!!!
Hãy bước qua Thập Giá, về giữ đạo như xưa
Chỉ chối Chúa một lần nhưng được sống???

Xưa Phêrô đã ba lần chối Chúa
Nhưng Chúa thứ tha và cất nhắc cuộc đời
Làm thủ lãnh dẫn đưa dân chiến Chúa
Còn các ông sao sánh với Phê rô?

Mừng Lễ các Thánh Tử Đạo Việt Nam, ngày 24 tháng 11

117 vị Tử Đạo Việt Nam đã được tôn phong Hiển Thánh bởi
Thánh Gioan Phaolô II, 1988.

Nhưng các Ngài vẫn một lòng dứt khoát
Thà bị chém đầu, còn hơn phủ nhận Đức Kitô

Các Ngài đứng, vững vàng trong bão tố
Thân nát tan, máu đỏ tươi chan hòa

Là con cháu các tiền nhân hiển thánh
Ta tự hào về nhân chứng niềm tin
Mừng hỏi rằng, ta có dám trung kiên?
Khước từ thỏa hiệp, với trần gian quyền rũ

Có những lúc chúng ta thà bỏ Chúa
Theo cuộc tình, làm lỡ bước chân hoang
Theo lợi danh, xưng tụng rất huy hoàng
Theo tiền bạc, từng đêm say hốt hoảng

Có những lúc chúng ta bỏ Giáo Hội
Theo tà thần những chủ thuyết buông lời
Hiển Thánh Kinh theo trí hiểu riêng tôi
Dần dần tách xa rời khỏi Giáo Hội

Càng tự hào ta nên càng cố gắng
Gắng sống đời đạo đức rất ngay lành
Làm gương sáng với cuộc đời lành thánh
Thấp sáng muôn nơi bằng nhịp sống tin yêu

Từ Dạ ohhông chỉ là đồ máu
Nhưng dám chết đi cho ích kỷ riêng mình
Nhưng dám chết đi cho mưu quặng sân si
Cho nhục dục đam mê và tội lỗi

Tử Đạo là dám sống vì Tin Mừng mà thua thiệt

Đừ bản thân mất mát biết bao lần
Tử Đạo là yêu cho đến cùng và sống trọn
Đi thi hành lề luật Chúa trao ban

Nêu hạt lúa mì nằm im trong lòng đất
Không thối đi thì tro trọi một mình
Không hữu ích dù chỉ cuộc đời hiện hữu
Sống cuộc đời tỏ nhật trong ao tù

Hạt lúa mì chỉ trở thành cao quý
Khi bỏ mình để phục vụ cuộc đời
Hạt lúa mì khi không còn ích kỷ
Lúc xả thân theo tiếng Chúa gọi mời

Máu các Thánh hạt lúa mì mọc nẩy
Đã nảy sinh trăm hạt mới cho đời
Đã nảy sinh nhiều tín hữu Kitô
Đã tiếp nối ân tình cây Thập Tự

Lạy các Thánh Tử Đạo Việt Nam,
Ngài xưa đó các Ngài anh dũng chọn
Dùng máu đào để bảo vệ đức tin
Giúp chúng con chẻ lợi thú thế gian
Đề làm chứng cho Nước Trời vinh hiển

Lạy các Thánh Tử Đạo Việt Nam,
Xin các Ngài giúp, giúp chúng con ca ngợi
Cán gọi Chúa Trời, bằng chứng tá phúc âm
Sống cuộc sống, thuần tình Trời cao với
Yêu Chúa yêu người gieo Tin Mừng khắp nơi.



Call to Serve

Phó Tế Antôn Lê Văn Hưởng

*Tình Yêu Thiên Chúa Bao La
Muôn Đời Con Sẻ Ngợi Ca Danh Ngài*

***I learn to love others of
different skin colors;
here, I learn to
appreciate the
multicultural
community with its
diversity and unity;
here, I learn to serve
God's people other
than those of my own
race; here, I learn to
give and receive from
many people of good
will, love and care;
here, I learn to say
"yes" to God's call to
the priesthood in
imitation of Christ,
whose priesthood I
pray to be part of.***

My spiritual director once asked me, "Hưởng, what is your image of God?" This question gave me a pause. I did not prepare to answer this kind of question! As a theology student, I am accustomed to learning what philosophers, theologians, saints and the Church throughout the ages had talked about and of God based on what had been revealed in the salvation history. Nonetheless, the question prompted me to reexamine my relationship with God.

An answer did not come until two weeks later. This answer was a result of an intense period of reflection on the question, "Who is God to me personally?" It was like a process of rediscovering the footprints of God and how I had responded to his call in my life. This rediscovery was also a rediscovery of my vocation, if one understands vocation as a divine calling initiated by God and man's responsibility is to diligently discover and wholeheartedly embrace this divine calling with God's help.

Thanks to this period of reflection, I came to see God as my loving Father who lovingly keeps watch over me without ceasing and as this image gradually emerged, my vocation to the ministerial priesthood of Christ was also confirmed beyond the shadows of doubt.

My vocation was nurtured and grew at home. I was born June 8, 1985, in Hải Phòng, Vietnam, to a Catholic family of four children (three girls and one boy). When I was born, my father, Hội Văn Lê, thought that it was appropriate to name me Hưởng (meaning to enjoy, to have, or to last long) because at this time my family enjoyed a comfortable living. Life in a fishing village (Xâm Bồ) was beautiful for me until death claimed my mother's life on October 14, 1994. A year after my mother's death, my dad married a woman who has truly become a mother to us all. She has cared and loved us as if we were her own children. I believe that my first encounter with the tenderness of God, thus his initial invitation to the priesthood, was somehow facilitated by this wonderful stepmother's love and care.

Having a new mother in the family, my life became somewhat normal again. Like any other youngster at my age, I grew up with many dreams and plans for the future. However, in the summer of 2005, God surprised me with an unexpected

invitation from my pastor to a dinner.

At the end of that dinner, the pastor asked me to be a catechist, in charge of more than 300 kids. I did not expect this at all. I doubted my ability and worried very much about the request, but I later accepted it. I started teaching right away. As time went on, I noticed that the more I got involved in teaching, the more I learned to love and care for the kids.

As a result, my life was shifted significantly. I no longer went to the church because of my parents' imposition, but rather out of my love for God and the Catholic faith.

Daily Mass and Eucharistic adoration gradually became a significant part of my day, because there, in the church, with the presence of the Lord, I found myself at peace. In many ways, He has captivated me mysteriously.

During this time, my life took another turn when the idea of being a priest of Christ grabbed my attention for the first time. I knew this was not my idea, but rather something I experienced deep within. It was like a call from within, appealing and attractive, and yet very adventurous.

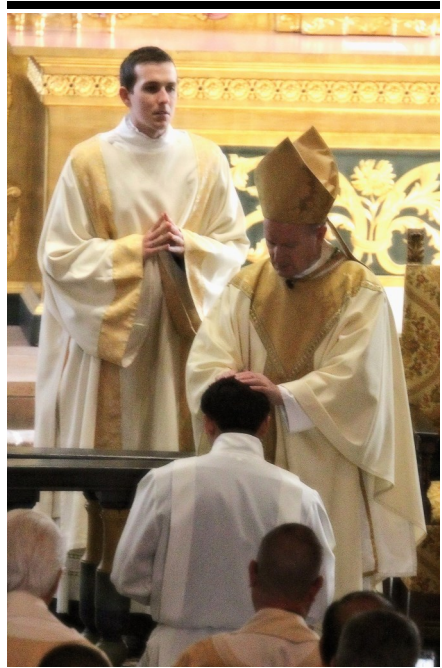
This idea of becoming a priest, however, was confronted by my personal dreams and desires. As a consequence of this

clash, confusion became a state of my mind for at least six months. If it was not for God's loving presence in his words and deeds written in the Gospels, that confusion would have lingered longer than it did.

The Lord Jesus' words to his disciples had set me free from this confusion of mind: "... Whoever wishes to be great among you shall be your servant; whoever wishes to be first among you shall be your slave. Just so, the Son of Man did not come to be served but to serve and to give his life as a ransom for many" (Mt 20: 25-28).

As I pondered these words, my conviction grew strong. It appeared to me then to be a priest is to be another Christ for others in love and service. This was what I realized and what I decided to give up my life for. I did not see this giving up just as a sacrifice, but a way of living life to the fullest.

I informed my dad about my decision and asked him for permission to leave home and join the program for candidates. This meant I would leave my family and move in to live in the parish's rectory. However, my dad seemed disappointed. My dad did not like the idea, not because he was against priesthood as such, but rather he understood how important and wonderful priesthood was. More importantly, he knew his prodigal son too well! He was afraid I



**Chúc mừng tân Phó Tế
Cursillista Antôn Lê Văn Hưởng,
khóa 42 VNSJ đã được Đức Cha
Michael C. Barber, Giám Mục
Giáo Phận Oakland, California,
truyền chức Phó Tế.**

**Thánh lễ truyền chức đã
được cử hành vào lúc 10 sáng,
thứ Bảy, ngày 15 tháng 11 năm
2014, tại Old Mission San Jose
Church, Fremont, California.**

**Với lòng biết ơn và cảm tạ
Thiên Chúa, Phong Trào
Cursillo VNSJ xin chia sẻ niềm
vui với tân Phó Tế, thân quyến,
và PT Cursillo VN Giáo Phận
Oakland, California.**

was prematurely acting out of impulse, and priesthood was not for me. Despite this fear, he later approved my leaving.

In 2010, I asked him for the reason behind this change of mind. He told me that when I was 3 years old, I contracted pneumonia. After three surgeries, doctors did not think I would live. They told him to bring me home. They expected me to die soon.

A small coffin had been made; our house was rearranged and gotten ready for a funeral. In the midst of all this preparation, my father had a mysterious encounter with a man, who he believed to be St. Joseph. He believed in the dream, St. Joseph had told him that: “You will be losing your properties, but not your son.”

Whether or not these were actual words of St. Joseph to him in the dream or just a hallucination, the fact remained that I miraculously recovered from the illness and grew up strong. As he recalled this incident, he changed his mind because, according to his words, “if God has called you and you responded, I cannot keep you.”

Like my father, I have no doubt my life was God’s work of grace. God, like a good Father, has led me along this path of discernment. Two years after my joining the Diocese of Hải Phòng, Việt Nam, on August. 7, 2007, I was sent to the Diocese

of Oakland. From 2007 to 2010, I was sent to study English and philosophy at Mount Angel Seminary in Oregon. Three years of preparation on the hilltop paved the way for me to St. Patrick’s Seminary and University in Menlo Park, where I have been studying for the last five years.

Being at St. Patrick’s Seminary is truly a privilege, because I am closer to my new home — I mean the Diocese of Oakland. I call her new home because here, I learn to love others of different skin colors; here, I learn to appreciate the multicultural community with its diversity and unity; here, I learn to serve God’s people other than those of my own race; here, I learn to give and receive from many people of good will, love and care; here, I learn to say “yes” to God’s call to the priesthood in imitation of Christ, whose priesthood I pray to be part of.

To conclude, I would like to borrow the words of the psalmist:

...Know that the LORD is God, he made us, we belong to him, we are his people, the flock he shepherds. Enter his gates with thanksgiving, his courts with praise. Give thanks to him, bless his name; His mercy endures forever, his faithfulness lasts through every generation (Ps 100:3-5).

SỐNG & YÊU VỚI GIÁO LÝ CHÍNH TRUYỀN

Maria Nguyễn Bạch Tuyết

Chúa Giáng Trần để thực hiện giao ước tình yêu giữa Thiên Chúa và con người, giúp con người nhân loại được tin: Tin vào Đức Giêsu Kitô Con Thiên Chúa; tin vào luật sống tôn vinh danh Chúa; tin là Chúa Kitô bị đóng đinh, bị chết và sống lại - để giúp người Kitô Hữu trung thành kiên định sống với Giáo lý Công Giáo.

Nếu nói:

- Kinh Thánh Cựu Ước là bản gia phả để người Kitô Hữu tìm biết cội nguồn, thì theo tôi - Kinh Thánh Tân Ước là bức họa chân dung Chúa Kitô, một nhân loại mới, cho thế gian mọi người một cơ hội nhìn vào, bắt chước noi gương để được gọi là con Thiên Chúa.
- Thánh Tông đồ và các Thánh là những hướng đạo tốt, vạch đường giúp nhân loại cách vượt qua hào sâu núi cao để đi tới đích điểm - nơi đó có Chúa chờ đợi. Vì thế nên Phúc Âm và Thánh Thư của các ngài là những mảnh bản đồ, chỉ đường đến Nước Trời, mà mọi người Kitô hữu cần phải bỏ công góp sức và học cách ghép các mảnh bản đồ đó lại, để giúp nhau tìm ra đường về Nước Trời.

- Nếu Giáo Lý Công Giáo là quy luật để dẫn đưa con người đến gặp Thiên Chúa, thì Hội Thánh là con thuyền vững chắc để đưa người Kitô hữu thành tín đến được bến bờ đã định, là quê hương Nước Trời.

Nguyên tắc Sống & Yêu theo Giáo lý Công Giáo, giúp ích rất nhiều cho Người Lãnh đạo phục vụ:

SỐNG

Theo tôi, sự sống có hai nguyên tắc như sau

Nguyên tắc 1: Sự Sống Chúa ban là để làm lợi cho các Linh Hồn.

Nguyên tắc 2: Sống là luôn học thuộc lòng và thực hiện nguyên tắc thứ nhất.

YÊU

Theo tôi:

- Yêu là dẫn đưa diu dắt anh chị em đến gặp Thiên Chúa.
- Yêu là làm cho bạn mình được lớn lên trước mặt Thiên Chúa, trước mặt mọi người.
- Yêu là cho vô điều kiện: Không cần lời khen, nụ cười, sự khích lệ, quan tâm; chỉ cần hy sinh, giúp đỡ và phục vụ.

TÔNG ĐỒ

Theo tôi là:

- Phục vụ theo tinh thần Chúa Kitô: “*Tôi sống nhưng không phải là tôi mà là Đức Kitô sống trong tôi*” (Thánh Phaolô; Gl 2-20).
- Phục vụ trên nền tảng Ân Sủng Chúa
 - Thánh thiện trong thờ phượng
 - Trung tín trong việc giảng dạy
 - Khiêm nhường trong phục vụ
 - Làm tròn trách nhiệm Chúa trao phó, không buồn bã khi kết quả không được hoàn toàn như mong muốn - chỉ cần làm hết lòng để không thẹn với lương tâm là đủ.

TỘI

Kẻ có tội thường hay trốn Chúa, trốn Cha vì nghĩ mình không xứng đến gặp Chúa hay rước Chúa. Sự sai lầm này tôi thấy có từ Adong, Eva và cả Judas Iscariot nữa. Theo tôi, có tội mà còn xa Chúa thì càng dễ bề tuột dần xuống hố sâu vực thẳm. Thành thử nếu thân mình có lỡ vướng mắc tội thì đừng buông xuôi ngã quy, đừng, thôi chí ngã lòng mà hãy nhớ rằng, mình ví như tờ giấy bạc bị lấm lem luột dơ bẩn, nhưng giá trị của nó vẫn như là mới. Chúa sẽ dễ dàng làm nó sạch lại. Cho nên, bất kể tội lỗi nhiều hay ít:

- Hãy lao mình lại trong Chúa, bám chặt vào Chúa (như Thánh Phêrô).
- Hãy kết hiệp với Chúa Jesus qua Thánh Lễ, Thánh Thể.
- Hãy cầu xin Đức Mẹ chỉ đường.

- Hãy gặp Cha Linh Hướng, và đến tòa giải tội.
- Nhưng quan trọng hơn hết là sự ăn năn hối cải chân thành.

ĐAU KHỔ

Chúa đã nói về thể gian, về quyền lực do Satan thống trị và làm cho con người đau khổ: “*Nếu thể gian ghét anh em, hãy biết rằng nó đã ghét Thầy trước.*” Bởi thế thì cho dầu bị kỳ thị, áp bức, giam cầm, tù ngục, đọa đày (như sau 30 tháng 4, 75) thể nào - theo tôi - chúng ta cũng hãy hạnh phúc thừa lên cùng Chúa rằng:

Lạy Chúa,

- Những đau thương vấp ngã, xin hãy giúp con biến chúng thành sức mạnh ngoan cường
- Những đắng cay tủi cực, xin hãy giúp con biến chúng thành mật ngọt tình yêu cho tha nhân
- Vì Chúa luôn có kế hoạch dành riêng cho cuộc đời con, con sẽ luôn nhắc nhở chính mình: Suốt đời phải học cách sống yêu thương cho đi - cho tha nhân - mà không mong mỏi hay muốn lại gì.
- Vì nếu con không biết cách yêu tha nhân như Chúa yêu con, thì mãi mãi, con sẽ không bao giờ được diện kiến Thánh Nhan Ngài.
- Người lãnh đạo phục vụ Chúa và sống theo nguyên tắc Giáo Lý Công Giáo, thì ví như một chiếc đầu tàu xe lửa được chạy trên đường rầy - hẹp nhưng thẳng tắp - nó sẽ kéo các toa - các anh chị em - tới đích điểm an toàn.



Những Món Quà

Agnes Nguyễn Thị Nguyệt, Khóa 33
Tháng 11, 2014

Hàng năm khi gió mùa thu vừa đủ cho lá vàng trên cây rụng xuống - phủ đầy những bãi cỏ xanh biếc - thì trong các cửa hàng cũng đã tràn đầy những ánh đèn, hàng hóa để chuẩn bị cho Mùa Giáng Sinh; mùa cao điểm của các nhà doanh nghiệp và cũng là thời gian mà hầu hết mọi người trong nước Mỹ không nhiều thì ít, cũng nghĩ đến việc tặng quà cho nhau.

Gần 40 năm sống trên quê hương thứ hai này, tôi cũng không ngoại lệ. Tôi còn nhớ lúc các con tôi còn nhỏ, tôi cũng đã vui hưởng những mùa Giáng Sinh thật tuyệt vời khi được nhìn thấy niềm vui trên những khuôn mặt ngây thơ tin tưởng rằng “ông già Noel” đã mang đến những món quà mà chúng mong chờ... Dần dần các con khôn lớn và sở thích thay đổi theo tuổi tác, lắm lúc tôi không biết mua gì cho đúng ý của chúng nên tôi đã để các con tự chọn lấy những gì chúng thích... Và từ từ tôi không còn nhiều hứng thú đi mua sắm vào Mùa Giáng Sinh nữa.

Năm nay, cũng trong tâm tình chuẩn bị cho “mùa tặng quà” tôi chợt nghĩ đến những món quà tôi đã nhận được trong hơn nửa cuộc đời trên trần gian này: nào là quần áo, vật dụng cá nhân, nữ trang - vòng vàng, ngọc thạch, kim cương... Sau một thời gian, quần áo thì cũ hoặc không còn hợp thời trang; những vật dụng cá nhân cũng đến lúc không còn hữu dụng nữa; và tất cả nữ trang của tôi đều đã bị trộm vào nhà lấy đi. Ngược lại, cũng có những món quà mà không bao giờ bị cũ kỹ, hư hỏng, những món quà không ai có thể lấy đi ...

Đó là món quà được sinh ra làm con Thiên Chúa trong một gia đình Công Giáo; cùng lớn lên trong một mái ấm gia đình với bảy chị em cho đến ngày khôn lớn; được nuôi dưỡng chăm sóc chu đáo từ miếng ăn, giấc ngủ của người mẹ hiền suốt đời hy sinh cho con cái; được thụ huấn những lời dạy bảo của người cha tuy nghiêm khắc nhưng tràn đầy tình thương; cũng như được chứng kiến những gương sống đức tin

của cha mẹ, các cô, cậu, dì, chú, bác trong đại gia đình hai bên nội, ngoại... Ôn lại quá khứ và tôi nhận ra mình thật may mắn được nuôi dưỡng và lớn lên trong một đại gia đình bao phủ đủ mọi tình thương, được giáo dục và thụ hưởng nền tảng luân lý cho đời sống từ Lễ, Nghĩa, Trí, Tín.

Tuy tôi đã trải qua nhiều biến cố chiến tranh như Tết Mậu Thân năm 1968, Mùa Hè Đỏ Lửa năm 1972 - không những tôi không cảm thấy sợ hãi hoặc bị ám ảnh bởi những hình ảnh kinh hoàng mà chính mình đã được chứng kiến ở Việt Nam trong lứa tuổi mới lớn (teenager), mà tôi chỉ luôn nhớ đến những kỷ niệm đẹp và cảm thấy nuôi tiếc thời thơ ấu bình thân vui chơi, chăm lo học hành... Không phải như các con của tôi và thế hệ của chúng - những người trẻ được sinh ra và lớn lên trên mảnh đất phì nhiêu của nước Mỹ phồn thịnh, dư tràn những tiện nghi vật chất nhưng cũng không thiếu tề đoàn xã hội. Vì vậy tôi nhận thấy chúng thiếu sự vô tư vì ngay từ nhỏ đã được dạy phải đề phòng mọi thứ - nào là “ra đường không được nói chuyện với người lạ”, nào là “ở nhà một mình không được mở cửa cho bất cứ ai”... Các con của tôi và thế hệ của chúng được sống trong một đất nước không có chiến tranh nhưng lúc nào cũng ở trong tư thế đề phòng điều này, việc nọ. Càng nghĩ tôi càng cảm thấy tôi thật diễm phúc vì mặc dù lớn lên trên một quê hương chinh chiến nhưng ký ức tôi toàn là

những hình ảnh của một thời thơ ấu êm đềm - như một cuốn phim đặc biệt, thật đẹp, quay đi quay lại trong tâm trí những lúc thỉnh thoảng nhìn lại đời mình...

Năm 1975, nhờ vào sự khôn ngoan xoay xở của Cha tôi mà gia đình chúng tôi đã rời Việt Nam 6 ngày sau khi Cộng Sản chiếm lấy Sài Gòn. Sau một tuần êm đềm trên biển lặng của tháng Năm, trên một chiếc thuyền đánh cá nhỏ vừa đủ chỗ cho 66 người kể cả trẻ em, chúng tôi đến được hòn đảo nhỏ thật đẹp, St. John ở Singapore, nơi đó chúng tôi là những người đầu tiên khai sanh cho một trại tỵ nạn với tổng số không quá 1000 người. Đó cũng là một thời gian đáng nhớ vì những người trẻ như chúng tôi không phải lo lắng gì ngoài việc học tiếng Anh hằng ngày và thay phiên giúp đỡ những người lớn lo bữa ăn cho cả trại - khi đến phiên được giao phó. Còn lại bao nhiêu thời giờ tôi cùng các bạn trai gái tụ họp, hát hò, tán gẫu trong bầu khí ngây thơ vui nhộn.

Rồi cũng đến lúc chia tay. Người đi Pháp, kẻ đi Úc, hoặc Gia Nã Đại. Sau bốn tháng, gia đình tôi được đi Mỹ như lòng mong ước của Cha Mẹ tôi. Gia đình tôi đến trại tỵ nạn ở Fort Chaffee thuộc tiểu bang Arkansas vào trung tuần tháng 9 năm 1975, và chỉ 6 tuần sau đó tôi cùng gia đình đã được đến định cư tại Springfield - một thành phố nhỏ êm đềm thuộc tiểu bang Missouri. Sau một thời gian ngắn, bảy chị em chúng tôi, tuổi từ lớp mẫu

giáo đến cấp đại học, lại được cấp sách đến trường. Và nhờ vào sự hy sinh liên li và khuyến khích của Cha Mẹ, chúng tôi vừa đi làm, vừa đi học để rồi tất cả chị em chúng tôi được học hành đến nơi đến chốn như lòng mong ước...

Tiệc thay chỉ 10 năm sau Cha tôi đã đi về với Chúa, lúc cậu em út của tôi chưa đầy 16 tuổi. Tôi cảm ơn Cha đã đưa chúng tôi ra khỏi vòng cai trị của cộng sản. Tôi tạ ơn Mẹ, tuy bản thân không được học nhiều, nhưng Mẹ luôn luôn khuyến khích chúng tôi, và không có gì làm vui lòng Mẹ tôi hơn là những lúc được đi dự lễ ra trường của chị em chúng tôi. Những lúc đó, tôi bù ngùi thương đến những trẻ em kém may mắn còn ở lại trên quê hương Việt Nam đầy gian khổ, bất công lan tràn, không có điều kiện cấp sách đến trường.

Ngày tháng trôi qua trong cuộc sống gia đình với nhiều niềm vui nỗi buồn, nhưng rồi tất cả như đã được sắp xếp bởi bàn tay Thiên Chúa. Tôi được Chúa chọn đi dự khóa ba ngày của phong trào Cursillo năm 2007, và trong ba ngày đó tôi thực sự gặp Chúa và tiếp tục cảm nghiệm sự hiện hữu thân mật, gần gũi của Chúa trong cuộc sống của tôi. Chúa đã cho tôi được gặp Người rồi chỉ hơn một năm sau đó tôi được Người ban ơn cho qua khỏi căn bệnh nan y vì đã được định bệnh kịp thời, trong thời kỳ phôi thai. Bốn năm sau, một con bệnh thập tử nhất sinh khác lại được

phát hiện sớm, nên tôi đã được giải phẫu thành công và hiện thời tôi vẫn tiếp tục chữa trị. Trong quá trình chữa trị gần hai năm nay, tôi cảm nhận rất nhiều ơn lành của Chúa trong từng giai đoạn. Tôi tạ ơn Chúa cho tôi cơ hội được chữa trị chu đáo với rất ít phản ứng phụ; có biết bao nhiêu người cũng bị bệnh nan y nhưng đã không có điều kiện chữa trị, nhất là những đồng bào Việt Nam đang sống trên mảnh đất hình con chữ S!

Kể sao cho hết tất cả mọi món quà mà tôi đã nhận được trong thời gian chữa trị qua: Chúa luôn cho tôi cảm nhận được tình thương yêu, nâng đỡ của Mẹ và các chị em tôi. Sự hy sinh, an ủi, khuyến khích của chồng cùng các con. Tình thương mến, quan tâm của họ hàng, bạn hữu xa gần... Đặc biệt là những chân tình từ quý cha, quý thầy, quý soeurs và của từng anh chị em trong phong trào: Qua lời cầu nguyện liên li thiết tha, qua những ánh mắt thân thương, thông cảm, qua nụ cười khuyến khích, vòng tay yêu thương, niềm nở đón chào trong vui mừng mỗi lần thấy tôi có mặt trong các sinh hoạt của phong trào. Đó chính là những món quà vô giá, không bao giờ bị cũ kỹ, hư hỏng hoặc bị cướp mất. Đây là những món quà mang đến sự bình an đặc biệt để tôi yên tâm phó thác.

Tạ ơn Thiên Chúa đã tạo dựng nên tôi và đã ban cho tôi nhiều món quà đầy ý nghĩa trong cuộc sống trên trần gian này.

Xin Lời Cầu Nguyện

Giuse Kim Nguyễn,
Khóa 24

Có lẽ quý anh chị khi mở email thường nhận được tin của ban xã hội. Xin Phong Trào cầu nguyện cho anh hoặc chị Cursillista... tuần tới đi mô được mọi sự tốt đẹp theo thánh ý Chúa, hay xin Phong Trào cầu nguyện cho linh hồn... mới qua đời được sớm về hưởng nhan Thánh Chúa, và còn rất nhiều lời cầu xin khác nữa.

Thưa quý anh chị, cầu nguyện là một việc làm rất cần thiết cho mỗi người trong chúng ta; những lời cầu nguyện giúp ta vượt qua những khó khăn trong cuộc sống và thay đổi chính mình. Cho nên chúng ta nên luôn cầu nguyện mỗi ngày. Khi chúng ta còn sống nơi trần thế, không những chúng ta cần cầu nguyện cho người còn sống mà chúng ta còn phải cầu

nguyện cho những tín hữu đã qua đời nữa - nhất là cho những linh hồn mồ côi. Bởi thế nên Giáo Hội đã dành riêng tháng 11 để cầu nguyện cho các linh hồn.

Trong bài giảng Thánh lễ Chúa Nhật ngày 02 tháng 11 cầu cho các linh hồn dịp Đại hội Ultreya vừa qua, Cha Linh Hướng Phong Trào đã giải thích “tín điều các Thánh thông công” là niềm tin vào sự liên hệ siêu nhiên và cách mật thiết, cách sống động giữa các phần tử trong Giáo hội còn sống cũng như đã qua đời - nhưng vẫn còn giữ được ơn nghĩa với Chúa như các Thánh trên trời. Cũng như các linh hồn nơi luyện tội mà Giáo hội xác tín rằng giữa chiến đấu, khải hoàn và thanh luyện, cả ba điều đều có một mối liên hệ mật thiết với nhau. Vậy nếu một mai chúng ta được trở về với Chúa thì ai sẽ cầu nguyện cho chúng ta? Phải chăng đó sẽ là anh em họ hàng, bạn bè thân thiết hay nói cách khác là Giáo hội tại thế trong đó có chúng ta bây giờ.

Cũng vào dịp Đại hội Ultreya tháng 11 vừa qua, em có chia sẻ đến quý anh chị về việc cầu nguyện cho linh hồn mới qua đời. Thưa quý anh chị - ai trong chúng ta cũng đã có lần đến nhà quàn hay nguyện đường để đọc kinh cầu nguyện hiệp dâng Thánh lễ cho người quá cố. Có nhiều đám

tang rất đông, nhưng cũng không thiếu những cảnh côi cút, không một hội đoàn, người thân thì thưa thớt thật đáng thương. Chính vì thế mà Phong Trào đã có giờ cầu nguyện cho thân nhân cursillista qua đời mà bao năm qua Phong Trào đã thực thi. Tạ ơn Chúa trong Phong Trào cũng đã có những anh chị em hy sinh đem tình thương, lòng bác ái đến với tang gia. Mỗi khi nhận được email của ban xã hội, em thường luôn đi đự và thấy có đám tang thì chất lượng rất khiêm tốn và cũng có đám rất đông anh chị em trong Phong Trào tham dự. Nhìn lại điều chênh lệch trên em nghĩ phải chăng – không ít thì nhiều - đó đã là một điểm có thể làm cho tang gia đánh giá Phong Trào không? Em thiết nghĩ đó là khuyết điểm chúng ta nên lưu tâm đến.

Ông bà ta có câu “Nay người mai ta, nay sống có bạn, mai chết có hội đoàn.” Một chị mới đi khóa 47 sau khi đi tham dự giờ cầu nguyện cho thân nhân của một cursillista, trên đường về chị chia sẻ với em là chị thấy Phong Trào có một hướng đi rất tốt đẹp; website của Phong Trào là nhịp cầu nối vòng tay yêu thương đến với anh chị em và đã giúp cho chị hăng say sinh hoạt. Nếu ai nấy đều có một cảm nghĩ như chị thì Phong Trào được tiến triển tốt đẹp

biết bao. Thế nhưng anh chị em chúng ta vẫn còn e dè chưa dám hy sinh thời giờ đến với các buổi đọc kinh cầu nguyện cho linh hồn mới qua đời, ngay cả giờ cầu nguyện cho hội viên là một cursillista. Em xin đóng góp một vài đề nghị:

- Xin các trường nhóm nhắc nhở anh chị em qua điện thoại mỗi khi nhận được email của ban xã hội.
- Không phân biệt anh chị tham gia phong trào thường xuyên, ít đi hay không đi sinh hoạt.
- Quý anh chị trong Văn Phòng Điều Hành là người phải tiên phong.
- Thưa quý anh chị, ban xã hội có email với lời phân ưu và chương trình thăm viếng rất đẹp, với phong cách và phẩm chất cao. Xin quý anh chị hy sinh thời giờ, đem tình thương và lòng bác ái đến với tang gia cùng hiệp dâng lời kinh cầu nguyện cho linh hồn mới qua đời. Hy vọng nghĩa cử này - khi anh chị em thực thi được - sẽ trở thành điểm son đánh bóng tên tuổi của phong trào. Lời cầu nguyện và sự có mặt của các anh chị sẽ là niềm hạnh phúc cho linh hồn mới qua đời và là niềm an ủi lớn lao cho những người thân của tang gia



NGÀY LỄ TẠ ƠN Ở HOA KỲ

Happy Thanksgiving

Thanksgiving là một ngày lễ tổ chức tại khu vực Bắc Mỹ, thường được coi là dịp để bày tỏ lòng biết ơn. Nguồn gốc của Lễ Tạ ơn là để cảm ơn Chúa đã ban cho vụ mùa bội thu. Tại Mỹ, ngày lễ này được tổ chức vào thứ 5 của tuần thứ tư tháng 11. Tại Canada, dịp này được tổ chức vào ngày thứ 2 tuần thứ hai của tháng, còn gọi là Ngày Columbus.

NGÀY LỄ TẠ ƠN Ở HOA KỲ

Tỏ lòng biết ơn là một hành vi đạo đức cao quý của con người có văn hóa tốt. “Thank You” là câu nói phải có của những người lịch sự. Từ thuở xa xưa chưa có lịch sử, loài người đã cử hành các cuộc tế, lễ để tỏ lòng biết ơn về những gì mà Trời đất ban cho con

người. Phong tục này có trên khắp hoàn cầu và bộ tộc lâu đời nào cũng cử hành ít nhất là một lần trong năm với những tiệc thịnh soạn để ăn mừng mùa màng đã thu hoạch tốt.

Sử chép rằng giống nòi Việt vốn dòng dõi Vua Thần Nông (vị vua giúp dân phát triển việc trồng lúa để giải quyết vấn đề thực phẩm cho dân chúng mà dân số càng ngày càng tăng theo cấp số nhân) hàng năm tổ chức nhiều ngày hội hè ăn mừng được mùa. đặc biệt là ngày Tết Nguyên đán, nhà vua cử hành lễ Tế Trời đất và dân gian nấu bánh chưng và bành dày làm lễ Cúng Trời đất.

Những bộ lạc da đỏ ở Châu Mỹ cũng có truyền thống tạ ơn dâng Tạo Hóa về tất cả những gì họ có. Hàng năm họ tổ chức ăn mừng 4 lần hoặc 6 lần với thịt

hươu chứ không phải là gà lôi (turkey).

Ở Âu Châu, truyền thống tạ ơn Chúa về những thu hoạch mùa màng đã được thực hiện rất phổ biến tại nhiều nơi với những tiệc tùng, khiêu vũ, và đốt pháo bông vào Mùa Thu từ Những Thời Trung Cổ.

Ở Anh Quốc, Ngày Lễ Tạ Ôn xưa kia có tên là Harvest Festival (Hội Mừng được Mùa) được các nhà thờ cử hành trên khắp nước vào ngày Chúa Nhật để đánh dấu mùa gặt hái tại địa phương chấm dứt. Tập tục này lan qua Mỹ Châu bởi những di dân đầu tiên và tới năm 1863, Harvest Festival được đổi tên là Thanksgiving hay Thanksgiving Day được tổ chức vào thời điểm công việc mùa màng đã xong.

Hiện nay, ở Canada, Lễ Tạ Ôn được tổ chức vào Thứ Hai của tuần lễ thứ nhì trong Tháng Mười. Ở Mỹ, Thanksgiving được chính thức cử hành trên toàn quốc vào Thứ Năm của tuần thứ tư trong Tháng Mười Một.

Thanksgiving Day còn có tên là Turkey Day và được Tổng Thống Roosevelt ký thành luật vào ngày 26 tháng Mười Một năm 1941.

Nguồn: www.vietcatholic.net/News/Html/132872.htm



Báo Cáo Tài Chánh

Danh Sách Đóng Niên Liễm & Ủng Hộ
Tính đến cuối tháng 11, 2014

Niên Liễm

Trần Trung & Thoa	\$100
Phan Vương & Hải	\$140
Nguyễn Bá & gia đình:	\$200
–Nguyễn Thị Thanh Nghi	
–Nguyễn Thị Tề My	
–Nguyễn Thị Tú	
–Nguyễn Như Bá	
–Đỗ Minh Chánh	
–Nguyễn Minh Triết	
Nguyễn Thái Hùng	\$100
& Nguyễn Hương	
Tony Dạt Khổng	\$50
Nguyễn Hải & Cúc	\$50
Nguyễn Khắc Bình	\$50
& Bùi Thị Vân Tuyền	
Phan Nguyễn Niệm	\$25
Agnes Đỗ Lệ Nga	\$25
Lê Hùng	\$25
Lý Dũng	\$50
Công Như	\$58
Công Duân	\$60
Nguyễn Huyền	\$50
Nguyễn Kim Ngân	\$25
Phạm Mai Hằng	\$25
Phạm Tân	\$25
Nguyễn Thị Trân	\$25
Maria Nguyễn Dung	\$50
& Teresa Trần Ngọc Mỹ	
Bùi Hân	\$20
Phạm Tiến & Thụy Diem	\$50

Niên Liễm + \$3 National

Maria Nguyễn Thị Đán	\$28
Anna Nguyễn Thị Hoa	\$28
Teresa Đỗ Anh Thư	\$28
Anna Trần Diane	\$28
Maria Vũ Thanh Nguyệt	\$28
Vũ Ngân	\$28
Chú Giáp	\$15
Lâm Gem Peter	\$28
Theresa Lâm Rose Linda	\$28
Cathy Thủy Nguyễn	\$28
Clara Tô Thoại Khanh	\$30

Ủng Hộ Phong Trào

Tuấn Vũ & Đồng Thị Lim	\$100
Cô Phụng Bản Tin Ultreya	\$10
Agnes Thái Thu Hà	\$10
Bùi Hà	\$30
Hồng Mỹ	\$38
Phạm Thị Liên	\$85
Vũ Khanh & Jennifer	\$100
Đỗ Kay (cô Hậu)	\$115

**Tồn quỹ tính đến
30/11/2014** **\$8,888.00**

Mời Viết Bài

Có nhiều lý do để chúng ta viết bài. Lý do thông thường, chúng ta viết bài để nhớ, để nâng cao sự hiểu biết của mình, và để biết vấn đề chính xác hơn. Nhất là, chúng ta viết bài để chia sẻ kinh nghiệm sống đức tin với người khác.

Chúng ta có thể viết bài cảm nghiệm về: 1) tình yêu của Thiên Chúa; 2) nhận ra Chúa qua những thử thách hay biến cố trong cuộc sống; 3) phương cách vượt qua những thử thách hay biến cố; 4) kinh nghiệm sống Ngày Thứ Tư; và 5) đức tin... Những bài viết cảm nghiệm chứng nhân của quý anh chị đều là những bài học hỏi quý báu cho người đọc.

Xin mời quý cha linh hướng, quý tu sĩ, và quý anh chị Cursillistas đóng góp bài vở cho *Bản Tin Ultreya tháng 3, 2015*, với chủ đề “**Chúa Yêu Thương Tôi**”. Chúng ta cùng nhau, mỗi người một việc làm và cùng nhau nối vòng tay lớn, “một tay nắm Chúa và một tay nắm anh chị em” mang tình yêu thương của Thầy Chí Thánh và hy vọng đến với người khác.

Cám ơn quý cha linh hướng, quý tu sĩ, và quý anh chị đã và đang ủng hộ cho Bản Tin Ultreya.

Hạn chót gửi bài: 20/02/2015

Các bài vở nhận được có thể bị chỉnh sửa tiêu đề cho thích hợp.

Phêrô Phạm Huy Dũng
Trưởng Khối Truyền Thông





CURSILLO MOVEMENT—VIETNAMESE SECRETARIAT
DIOCESE OF SAN JOSE, CALIFORNIA

Kính Biểu:

*“Đức Vua dân Do-thái mới
sinh, hiện ở đâu? Chúng tôi đã
thấy vì sao của Người xuất hiện
bên phương Đông, nên chúng
tôi đến bái lạy Người” (Mt 2-2).*

